ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TỦA CHÙA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 409/BC-UBND	*Tủa Chùa, ngày 23 tháng 11 năm 2021*

BÁO CÁO
Tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh năm 2021; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh năm 2022 huyện Tủa Chùa

Phần thứ nhất
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG - AN NINH NĂM 2021

A. Kết quả đạt được

I. Lĩnh vực phát triển kinh tế

1.1. Trồng trọt

1.1.1. Cây lương thực

a) Cây lương thực có hạt: Gieo trồng 9.563 ha, sản lượng đạt 27.496,07 tấn (đạt 100,18% kế hoạch). So với năm 2020, diện tích giảm 77 ha, sản lượng tăng 762,67 tấn;

- Lúa: Gieo trồng 4.400 ha (đạt 100,16% kế hoạch), năng suất đạt 34,33 tạ/ha; sản lượng đạt 15.104,87 tấn (đạt 100,29% kế hoạch)[1]. So với năm 2020, diện tích giảm 48 ha, năng suất tăng 1,03 tạ/ha, sản lượng tăng 292,3 tấn;

- Ngô: Gieo trồng 5.163 ha (đạt 100,19% kế hoạch), năng suất đạt 24 tạ/ha, sản lượng đạt 12.391,2 tấn (đạt 104,52% kế hoạch)[2]. So với năm 2020, diện tích giảm 29 ha, sản lượng tăng 470,37 tấn.

b) Cây lương thực khác

- Cây sắn: Trồng 345 ha (đạt 100% kế hoạch), năng suất đạt 110 tạ/ha, sản lượng đạt 3.795 tấn (đạt 100,38% kế hoạch). So với năm 2020, diện tích tăng 75 ha, sản lượng tăng 825 tấn;

- Cây khoai: Trồng 81 ha (đạt 124,6% kế hoạch), năng suất đạt 81 tạ/ha, sản lượng đạt 656,1 tấn (đạt 119,45% kế hoạch). So với năm 2020, diện tích tăng 16,8 ha, sản lượng tăng 123,9 tấn;

---

[1] Lúa xuân: Gieo trồng 581 ha (đạt 101,57% kế hoạch); năng suất đạt 61,3 tạ/ha, sản lượng đạt 3.561,53 tấn (đạt 101,72% kế hoạch); so với cùng kỳ năm trước diện tích tăng 20 ha, năng suất tăng 1,2 tạ/ha, sản lượng tăng 189,92 tấn

+ Lúa mùa: Gieo trồng 2.038 ha (đạt 99,9% kế hoạch), năng suất đạt 43,2 tạ/ha, sản lượng đạt 8.804,2 tấn (đạt 100,13% kế hoạch). So với cùng kỳ năm trước diện tích tăng 7 ha, năng suất tăng 0,85 tạ/ha, sản lượng tăng 202,88 tấn.

+ Lúa nương: Gieo trồng 1.781 ha (đạt 100% kế hoạch), năng suất đạt 15,38 tạ/ha, sản lượng đạt 2.739,18 tấn (đạt 99,95% kế hoạch). So với cùng kỳ năm trước diện tích giảm 75 ha, năng suất tăng 0,08 tạ/ha, sản lượng giảm 100,5 tấn.

[2] Ngô xuân: Gieo trồng 133 ha (đạt 100% kế hoạch), năng suất đạt 18,2 tạ/ha, sản lượng đạt 242,06 tấn; so với cùng kỳ năm trước diện tích tăng 1 ha, năng suất tăng 0,7 tạ/ha, sản lượng tăng 11,06 tấn;

+ Ngô nương: Gieo trồng 5.030 ha (đạt 100,2% kế hoạch), năng suất đạt 24,2 tạ/ha, sản lượng đạt 12.149,14 tấn (đạt 104,53% kế hoạch). So với cùng kỳ năm trước diện tích giảm 30 ha, năng suất tăng 1,1 tạ/ha, sản lượng tăng 459,31 tấn.

1.1.2. Cây công nghiệp

- Đậu tương: Trồng 298 ha, năng suất đạt 13,7 tạ/ha, sản lượng đạt 407,46 tấn[3]

- Cây lạc: Trồng 39 ha, năng suất đạt 11,8 tạ/ha, sản lượng đạt 46,02 tấn.

- Cây chè**:** Tiếp tục bảo vệ, chăm sóc 595,89 ha chè hiện có, sản lượng chè búp tươi đạt 75,2 tấn, sản lượng chè thương phẩm đạt 12,53 tấn. So với năm 2020, sản lượng chè búp tươi tăng 7,2 tấn, sản lượng chè thương phẩm tăng 1,2 tấn.

1.2. Chăn nuôi, thú y

- Tổng đàn gia súc gia cầm đạt 344.528 con (tăng 7.100 con so với cùng kỳ năm trước), trong đó: Đàn trâu 15.337 con, đạt 104,22% kế hoạch; đàn bò 3.501 con, đạt 108,8% kế hoạch; đàn lợn 45.420 con, đạt 92,38% kế hoạch; đàn gia cầm 262.020 con, đạt 91,74% kế hoạch; đàn dê 18.045 con, đạt 83,61% kế hoạch; đàn ngựa 205 con, đạt 112,02% kế hoạch. So cùng kỳ năm trước đàn trâu tăng 1.235 con, đàn bò tăng 469 con, đàn lợn tăng 2.007 con, đàn dê giảm 1.974 con, đàn gia cầm tăng 7.207 con, đàn ngựa tăng 40 con;

- Trong năm đã thực hiện cấp phát 68.040 liều vắc xin[4] triển khai tiêm vụ xuân hè và vụ thu đông cho đàn gia súc, gia cầm tuy nhiên trong năm trên địa bàn các xã Tủa Thàng, Mường Đun; Mường Báng và Thị trấn Tủa Chùa đã tái phát bệnh dịch tả lợn Châu Phi làm chết 549 con lợn, tiêu hủy 26.876 kg.

1.3. Thủy sản: Toàn huyện có 70 ha diện tích mặt nước nuôi trồng thủy sản, 72 lồng bè nuôi cá tại các xã vùng lòng hồ, sản lượng nuôi trồng 101,96 tấn (đạt 121,38% kế hoạch), sản lượng khai thác, đánh bắt đạt 48,04 tấn (đạt 96,08% kế hoạch).

1.4. Quản lý, bảo vệ và phát triển rừng: Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân bảo vệ diện tích rừng hiện có; chăm sóc 990 ha rừng chuyển tiếp, tổ chức đo đạc diện tích rừng đăng ký khoanh nuôi tái sinh năm 2021, hiện tại đã đo được 250/200 ha (đạt 125% kế hoạch); cấp phát 14.095 cây giống lâm nghiệp cho các đơn vị, trường học và một số hộ dân thực hiện Tết trồng cây và trồng cây hoa; phối hợp với Quỹ bảo vệ và phát triển rừng tỉnh kiểm tra, nghiệm thu diện tích hết thời gian đầu tư rừng trồng thay thế 2016[5]; vận động nhân dân trồng khắc phục 34,75/47,88 ha diện tích rừng trồng thay thế năm 2016 chưa đảm bảo đã hết giai đoạn đầu tư; độ che phủ rừng đạt 38,03%. Tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng, qua kiểm tra, phát hiện 35 vụ vi phạm trong lĩnh vực Lâm nghiệp thu giữ 81,794 m^3 gỗ các loại; 1 máy cưa xăng; 4 xe máy, thu nộp ngân sách nhà nước 165 triệu đồng.

1.5. Thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất:

- Thực hiện chính sách theo Quyết định số 45/2018/QĐ-UBND ngày 24/12/2018 của UBND tỉnh: Triển khai 5 dự án liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ

---

[3] Đậu tương Xuân gieo trồng 80 ha, năng suất đạt 13,6 tạ/ha, sản lượng đạt 108,8 tấn; Đậu tương hè thu gieo trồng được 218 ha , năng suất đạt 13,7 tạ/ha, sản lượng đạt 298,66 tấn;

[4] 5.040 liều vắc xin nhiệt thán; 20.000 liều vắc xin tụ huyết trùng; 20.000 liều vắc xin lở mồm long móng; 21.000 liều vắc xin dịch tả lơn; 2.000 liều vắc xin dại.

[5] 88,69/176,6 ha thành rừng (đạt 50%); 40,14 cơ bản thành rừng do cây nhỏ phải thực hiện trồng dặm nhiều lần ha (chiếm 23%); 47,88 diện tích không đảm bảo chất lượng ha (chiếm 27%)

sản phẩm[6]; 13 lồng bè nuôi cá cho 13 hộ tại xã Tủa Thàng, Huổi Só; các sản phẩm liên kết ngắn ngày đơn vị chủ trì liên kết đã thu mua cơ bản đảm bảo theo hợp đồng đã ký với các hộ tham gia dự án. Đã giải ngân thanh toán 3.551,8 triệu đồng (đạt 75,7% dự toán giao), dự kiến hoàn thành giải ngân trên 95% trước 31/12/2021;

- Thực hiện chính sách quản lý, sử dụng đất trồng lúa theo Nghị định 62/2019/NĐ-CP: Thực hiện 3 mô hình trình diễn áp dụng giống mới ADI 168; Hana112 vụ xuân; 3 mô hình trình diễn áp dụng giống mới ADI 28 trong vụ mùa[7]; phân tích chất lượng hóa, lý tính của các vùng đất chuyên trồng lúa nước có năng suất, chất lượng cao trên địa bàn xã Tả Phìn. Đã thực hiện giải ngân 2.116,3 triệu triệu đồng, 100% kế hoạch vốn giao.

- Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP): Xây dựng kế hoạch chương trình mỗi xã một sản phẩm năm 2021; hỗ trợ xây dựng phát triển sản phẩm OCOP Gạo vai gẫy năm 2021, tổ chức chấm điểm xếp hạng sản phẩm cấp huyện đạt 3 sao tiếp tục hoàn thiện sản phẩm để dự thi chấm điểm xếp hạng sản phẩm cấp tỉnh.

2. Công nghiệp, xây dựng

2.1. Công nghiệp: Sản xuất công nghiệp trên địa bàn tập trung chủ yếu vào lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng, sản xuất tiểu thủ công nghiệp quy mô nhỏ. Giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp (theo giá gốc so sánh năm 2010) đạt 93,766 tỷ đồng (đạt 72,13% kế hoạch); trong năm đã tổ chức bình chọn được 8 sản phẩm nông nghiệp nông thôn tiêu biểu.

2.2. Giao thông vận tải, xây dựng và quản lý quy hoạch

a) Giao thông, vận tải: Toàn huyện hiện có 856 km đường bộ[8], 60 km đường thủy, chi trả 667,8 triệu đồng kinh phí khoán duy tu các tuyến đường; mở rộng, cắt cua, rãnh thoát nước trên tuyến đường tỉnh lộ 140 (đoạn Thị trấn đi Sính Phình...); chỉ đạo các xã tu sửa các tuyến đường giao thông liên xã, liên thôn, bản; xử lý 826 trường hợp vi phạm về trật tự an toàn giao thông, nộp ngân sách Nhà nước 551,3 triệu đồng.

b) Quản lý quy hoạch, cấp phép xây dựng, thẩm định các dự án đầu tư: Tiếp tục rà soát điều chỉnh quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết Thị trấn (sau khi mở rộng); quy hoạch Nghĩa trang Thị trấn; quy hoạch chi tiết Trung tâm xã Mường Báng. Thường xuyên kiểm tra chất lượng và tiến độ xây dựng các công trình, dự án trên địa bàn huyện; cấp 8 giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ cho các hộ gia đình; tiếp nhận, thẩm định 23 bộ hồ sơ các công trình, dự án.

3. Thương mại, dịch vụ

- Tình hình lưu thông hàng hoá và dịch vụ thương mại cơ bản đáp ứng nhu cầu của người dân. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên nhu cầu tiêu dùng giảm, doanh thu từ khu vực thương mại, dịch vụ giảm. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 537,19 tỷ đồng (đạt 48,4% kế hoạch);

---

[6] 580 hộ tham gia trên địa bàn các Mường Đun, Tủa Thàng, Thị trấn, Mường Báng, Trung Thu, Xá Nhè (vịt bầu địa phương 2.960 con; ngô lai VN885 quy mô 34 ha; đào địa phương 2,5 ha; mắc ca 25,5ha; lúa bắc thơm số 7 và lúa TBR225 52 ha);

[7] 699 hộ tham gia trên địa bàn thị trấn; xã Xá Nhè; Mường Đun; Tả Phìn (giống ADI 168; Hana112 quy mô 39 ha; năng suất đạt 101,66 tạ/ha, sản lượng đạt 396,5 tấn; giống ADI 28 quy mô 51 ha năng xuất đạt 75 tạ/ha, sản lượng đạt 382,5 tấn);

[8] 220 km đường nhựa, 122 km đường bê tông, 158 km đường cấp phối, 356 km đường đất;

- Vận chuyển hàng hóa và hành khách: Toàn huyện hiện có 25 chuyến xe vận chuyển hành khách/ngày; hành khách vận chuyển 71.000 người; hành khách luân chuyển đạt 12.306 người.km, hàng hóa vận chuyển đạt 91.600 tấn; hàng hóa luân chuyển 2.180 nghìn tấn.km. Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh về thực hiện các biện pháp cấp bách, phòng chống dịch bệnh Covid-19, UBND huyện đã phối hợp với Sở Giao thông vận tải tỉnh, Bến xe khách tỉnh tạm dừng hoạt động các tuyến vận chuyển hành khách liên tỉnh từ tháng 5/2021, đến nay một số tuyến xe khác đường dài đã hoạt động trở lại;

- Bưu chính - viễn thông: Duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của 1 đơn vị bưu chính. Doanh thu bưu chính đạt 4,77 tỷ đồng; doanh thu viễn thông đạt 11,281 tỷ đồng;

- Điện lực: 12/12 xã, thị trấn, 111/120 thôn, bản, tổ dân phố có điện lưới quốc gia, 9.577 khách hàng sử dụng điện; tổng lượng điện thương phẩm đạt 11,1 triệu KWh; phối hợp với Sở Công thương tiếp tục triển khai thi công cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tại 3 bản của xã Sín Chải và 3 bản tại xã Sính Phình; Tả Phình; Tủa Thàng[9].

4. Thu, chi ngân sách:

- Tổng thu ngân sách địa phương đạt 477.292 triệu đồng, trong đó ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp 475.977 triệu đồng đồng (đạt 111% dự toán tỉnh giao và đạt 110% dự toán HĐND huyện giao); ước thực hiện cả năm 506.518 triệu đồng (đạt 117% dự toán tỉnh và HĐND huyện giao); so với năm 2020 bằng 73%. Thu NSNN trên địa bàn đạt 11.321 triệu đồng (đạt 87% dự toán tỉnh giao và đạt 83% dự toán HĐND huyện giao); ước thực hiện cả năm 13.590 triệu đồng (đạt 105% dự toán tỉnh giao và đạt 103% dự toán HĐND huyện giao); so với năm 2020 bằng 78%;

- Tổng chi ngân sách địa phương đạt 388.397 triệu đồng (đạt 90% dự toán HĐND huyện giao); ước thực hiện cả năm 505.178 triệu đồng (đạt 117% dự toán HĐND huyện giao); so với năm 2020 bằng 73%.

5. Phát triển doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể: Toàn huyện hiện có 4 chi nhánh doanh nghiệp Nhà nước, 34 doanh nghiệp tư nhân, 11 hợp tác xã, 945 hộ kinh doanh cá thể đang hoạt động. Trong năm 2021 có 3 hợp tác xã thành lập mới[10] và 51 hộ kinh doanh đăng ký mới. Đến nay có 3 hợp tác xã và 945 hộ kinh doanh cá thể hoạt động có hiệu quả[11]; các hợp tác xã còn lại chỉ hoạt động cầm chừng, cơ bản không tạo ra thu nhập cho xã viên Hợp tác xã.

6. Tài nguyên và môi trường

6.1. Lĩnh vực đất đai

- Tiếp tục triển khai thực hiện lập, trình thẩm định Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030; Kế hoạch sử dụng đất, định giá đất cụ thể năm 2021; lập Kế hoạch sử dụng đất năm 2022; rà soát, bổ sung các danh mục công trình, dự án có sử dụng đất gửi Sở Tài nguyên và Môi trường;

---

[9] Bản Chế Cu Nhe, Lồng Sử Phình, Cáng Chua 1, Củ Dí Sang; Thôn Phiêng Páng; Thôn Phi Giàng 2.

[10] HTX dịch vụ nông nghiệp Huổi Lực; HTX nông nghiệp Tiên Phong; HTX dịch vụ nông nghiệp Mường Đun.

[11] Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Mường Báng; Hợp tác xã Hmông; Hợp tác xã Long Anh

- Tiếp tục triển khai công tác giao đất, giao rừng, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp năm 2021; Rà soát, đề xuất sửa đổi bổ sung Bảng giá các loại đất giai đoạn 2020-2024 gửi Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp trình UBND tỉnh điều chỉnh;

- Thu hồi 100.561,5 m^2 đất tại thị trấn Tủa Chùa, xã Mường Báng, xã Sính Phình, xã Lao Xả Phình và Xá Nhè[12] thực hiện các công trình; hoàn thiện các thủ tục thu hồi đất tại các xã Tủa Thàng, Sính Phình, Tả Phìn thực hiện dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Điện Biên giai đoạn đoạn 2014-2020;

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Giáo dục và Đào tạo; Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Điện Biên và các đơn vị liên quan giao đất trên thực địa cho Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Hoàng Kim Điện Biên; kiểm tra, khảo sát thực tế vị trí xây dựng trạm BTS của Viettel trên địa bàn xã Trung Thu; giải quyết kiến nghị đường vào ruộng của công dân trên địa bàn xã Xá Nhè; kiểm tra hiện trạng sử dụng đất để lập hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất của các điểm trường học trên địa bàn;

- Phê duyệt Phương án hỗ trợ về đất đai, tài sản, cây cối hoa màu cho các hộ gia đình, cá nhân có đất bị sụt sạt do ảnh hưởng thi công công trình thuộc dự án Đường Na Sang - Huổi Mí;

- Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho 192 trường hợp; xác nhận sau cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 14 trường hợp; đăng ký biến động do thay đổi thông tin của người sử dụng đất cho 113 trường hợp; giao dịch đảm bảo cho 290 trường hợp, thu nộp ngân sách nhà nước 16.930.000 đồng; chuyển thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất 143 trường hợp; gia hạn sử dụng đất nông nghiệp cho 20 trường hợp.

6.2. Tài nguyên, khoáng sản: Kiểm tra thực địa khu vực xin tận dụng đá trong phạm vi đường vào mỏ Sín Sủ xã Xá Nhè; khu vực đề nghị cấp phép khai thác nước mặt của Công trình cấp nước sinh hoạt trung tâm xã Mường Đun và các bản lân cận; rà soát các điểm mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường để đưa vào đấu giá khai thác.

6.3. Công tác bảo vệ môi trường: Triển khai thi hành Luật bảo vệ môi trường; chỉ đạo tăng cường công tác bảo vệ môi trường trước, trong và sau tết Nguyên Đán; tăng cường kiểm soát ô nhiễm không khí trên địa bàn huyện; Hưởng ứng Tuần lễ Quốc gia Nước sạch và vệ sinh môi trường năm 2021; tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Nước thế giới (22/3), Ngày Khí tượng thế giới (23/3) và Chiến dịch Giờ Trái đất năm 2021; tổ chức các hoạt động của Tháng hành động vì môi trường hưởng ứng Ngày Môi trường Thế giới và Ngày Quốc tế đa dạng sinh học năm 2021; xác nhận Kế hoạch bảo vệ môi trường 1 trường hợp.

7. Công tác thủy lợi, khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm cứu nạn

---

[12] Tuyến Sính Phình-Trung Thu-Lao Xả Phình-Tả Sìn Thàng (từ Bản Phô, xã Trung Thu đến thôn 3, xã Lao Xả Phình), huyện Tủa Chùa; Nâng cấp Tuyến đường trung tâm xã Sính Phình đi Đề Dê Hu, xã Sính Phình; Đường từ Đội 7 sang Đội 5, Đội 6 xã Mường Báng; …

7.1. Công tác thủy lợi: Phối hợp với Chi cục Thủy lợi tập huấn, hướng dẫn các xã, Thị trấn thành lập các tổ hợp tác dùng nước và dịch vụ nông nghiệp. Thường xuyên kiểm tra các công trình thủy lợi, các hồ chứa, nạo vét kênh mương, chủ động điều tiết nước hợp lý, cơ bản đảm bảo cung cấp đủ nước cho sản xuất nông nghiệp, quản lý chặt chẽ nguồn nước, tránh lãng phí; kịp thời khắc phục, sửa chữa các công trình thủy lợi, nước sinh hoạt phục vụ nhu cầu cấp thiết cho sinh hoạt và sản xuất của người dân trên địa bàn.

7.2. Khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm cứu nạn

- Xây dựng phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2021; thu nộp quỹ phòng chống thiên tai năm 2021 được 277.335.000 đồng (đạt 67% kế hoạch). Trong năm mưa đá kèm dông lốc, mưa lũ làm thiệt hại, ảnh hưởng 2 công trình thủy lợi; 2 pano, 3 cụm cột tuyên truyền, 1 trạm tiếp phát sóng truyền thanh; 20 ngôi nhà của người dân tại xã Sín Chải; Huổi Só; Lao Xả Phình; Tả Sìn Thàng; 2 con bò; 3,5 ha ngô nương;

- Phê duyệt hỗ trợ cho 17 hộ gia đình phải di dời khẩn cấp trên địa bàn xã Mường Báng, Tả Phìn, Tả Sìn Thàng, Huổi Só, Lao Xả Phình; đã thực hiện giải ngân hỗ trợ 260 triệu đồng cho 13 hộ, 4 hộ còn lại do Phòng Lao động Thương binh & Xã hội huyện thực hiện tri trả; hỗ trợ 543 triệu đồng cho 146 hộ có 150 trâu, bò bị chết do rét đậm, rét hại[13].

8. Công tác xây dựng nông thôn mới: Tiếp tục duy trì và nâng cao các tiêu chí đã đạt trên địa bàn các xã, triển khai thực hiện các tiêu chí thôn, bản nông thôn mới, kiểu mẫu; chuẩn bị các điều kiện để triển khai thi công các công trình đã được phê duyệt đầu tư giai đoạn 2021-2025. Đến nay, bình quân các xã đạt 9,36 tiêu chí (xã Mường Báng đạt 14 tiêu chí, các xã còn lại đạt 8-12 tiêu chí).

II. Lĩnh vực văn hoá - xã hội

1. Giáo dục và đào tạo

1.1. Lĩnh vực giáo dục: Duy trì huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục xóa mù chữ mức độ 2, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 2, phổ cập THCS mức độ 2, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; 8/12 xã, thị trấn được công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; 5/12 xã, thị trấn được công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 3. Năm học 2021-2022, toàn huyện có 42 cơ sở giáo dục; 20/41 trường đạt chuẩn quốc gia; 708 nhóm, lớp và 20.775 học sinh, học viên[14]. Tỷ lệ huy động trẻ ra lớp 3 đến dưới 36 tháng tuổi 988/3.903 trẻ đạt 25,31% (vượt 1,11% kế hoạch UBND tỉnh giao); trẻ 3-5 tuổi 4.685/4.696 trẻ (chưa bao gồm 10 trẻ khuyết tật, trong đó 04 trẻ có khả năng học hoà nhập được tiếp cận giáo dục) đạt 99,77% (thấp hơn 0,13% so với kế hoạch UBND tỉnh giao); trẻ 5 tuổi là 1.627/1.628 trẻ (chưa bao gồm 04 trẻ khuyết tật, trong đó 02 trẻ có khả năng học hoà nhập được tiếp cận giáo dục) đạt 99,94% (đạt chỉ tiêu so với kế hoạch UBND tỉnh giao); 6 tuổi

[13] Thị trấn 6 con, Mường Báng 10 con, Xá Nhè 21 con, Sính Phình 12 con, Mường Đun 32 con, Huổi Só 03 con, Trung Thu 5 con, Tả Sìn Thàng 21 con, Tủa Thàng 15 con, Lao Xả Phình 1 con, Tả Phìn 15 con, Sín Chải 9 con.

[14] Mầm non 14 trường, 230 nhóm, lớp, 5.749 trẻ, trong đó: Nhà trẻ 42 nhóm, 1.008 trẻ, mẫu giáo 188 lớp, 4.741 trẻ; tiểu học 13 trường, 293 lớp, 8.248 học sinh; trung học cơ sở 10 trường, 138 lớp, 5.012 học sinh; THPT 4 trường, 43 lớp, 1.638 học sinh; 1 Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên với 4 lớp bổ túc THPT, 128 học viên.

vào học lớp 1 là 1.703/1.703 (chưa bao gồm 03 học sinh khuyết tật có khả năng học tập) đạt 100%; 6-10 tuổi học tiểu học là 8.110/8.112 (chưa bao gồm 35 học sinh khuyết tật có khả năng học tập), đạt 99,97%; 11 tuổi vào lớp 6 là 1.245/1.293 (chưa bao gồm 05 học sinh khuyết tật có khả năng học tập), đạt 96,28% (thấp hơn 1,22% so với kế hoạch UBND tỉnh giao); 11-14 tuổi học trung học cơ sở là 4.835/5.153 đạt 93,8% (thấp hơn 3,1 % so với kế hoạch UBND tỉnh giao, còn 34 học sinh độ tuổi 11 tuổi đang học Tiểu học và chưa bao gồm 20 học sinh khuyết tật trong độ tuổi có được tiếp cận giáo dục);

1.2. Lĩnh vực đào tạo

- Trong năm huyện đã đề xuất và được UBND tỉnh đồng ý cử 01 cán bộ đi bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước ngạch chuyên viên cao cấp. UBND huyện đã đồng ý cho 84 công chức, viên chức đi học đào tạo bồi dưỡng lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ[15];

- Phối hợp với các cơ sở giáo dục trong và ngoài tỉnh tổ chức mở 1 lớp tiếng dân tộc Mông với 90 học viên; 4 lớp nghề cho lao động nông thôn với 140 học viên; 1 lớp quản lý nhà nước ngạch chuyên viên với 55 học viên; 1 lớp trung cấp kế toán với 22 học viên; hiện đã kết thúc;

2. Văn hóa, thể thao, du lịch; thông tin - truyền thông

2.1. Văn hóa, thể thao, du lịch

- Ban hành Kế hoạch tổ chức các hoạt động văn hoá, thể thao và du lịch; thông tin và truyền thông năm 2021. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch Covid-19, nên nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao không tổ chức được theo kế hoạch. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, tăng cường kiểm tra các cơ sở kinh doanh điện tử, internet, dịch vụ kinh doanh karaoke và cở sở kinh doanh băng đĩa hình, kiểm tra hoạt động văn hóa, du lịch, thông tin và truyền thông;

- Ban hanh kế hoạch phát triển du lịch năm 2021; phối hợp với Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch; Câu lạc bộ Lữ hành Unesco Hà Nội tổ chức Đoàn khảo sát, đánh giá xây dựng sản phẩm du lịch trên địa bàn; tiến hành khảo sát một số điểm đến có tiềm năng phát triển du lịch trên địa bàn huyện; ban hành kế hoạch khảo sát quần thể cây Chè đề nghị công nhận cây Di sản; đón trên 5,5 nghìn lượt khách chủ yếu là khách nội địa đến thăm quan hang động, danh lam thắng cảnh tại các xã (đạt 38,87% kế hoạch).

2.2. Thông tin - Truyền thông

- Thực hiện việc ngừng phát sóng truyền hình analog trên địa bàn huyện theo đúng yêu cầu của Sở Thông tin và Truyền thông tại Văn bản số 1770a/STTTT-KHTC ngày 24/12/2020; duy trì tốt công tác thu, tiếp sóng chương trình phát thanh - truyền hình của Trung ương, của tỉnh; xây dựng 85 bản tin truyền thanh, 865 tin, 149 phóng sự, 43 trang truyền hình cơ sở; tiếp phát lại 13.910 giờ sóng truyền thanh; thường xuyên tuyên truyền

[15] 15 viên chức đi ôn và dự thi trình độ Thạc sỹ; 4 cán bộ, công chức đi học lớp cao cấp lý luận chính trị; 50 công chức, viên chức học lớp trung cấp lý luận chính trị; 6 công chức, viên chức đi học đại học; 9 công chức, viên chức tham gia bồi dưỡng kiến thức Quản lý Nhà nước chương trình chuyên viên.

về phòng chống dịch Covid-19; các ngày lễ lớn, bầu cử Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19[16];

- Tập trung triển khai các hoạt động xây dựng chính quyền điện tử; tiếp tục triển khai nâng cấp, điều chỉnh cấu trúc giao diện; 100% cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn đã kết nối liên thông với trục liên thông văn bản quốc gia; đăng 624 tin bài phản ánh các sự kiện chính trị, các hoạt động đăng trên Trang thông tin điện tử tổng hợp của huyện và Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh; cấp 173 chứng thư số cho 129 cá nhân, 44 tổ chức.

3. Y tế, dân số

- Thực hiện chỉ đạo của các cấp, các ngành về công tác phòng, chống dịch Covid-19, UBND huyện đã ban hành các văn bản để tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành từ huyện đến cơ sở tập trung triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; thành lập các cơ sở cách ly tập trung; rà soát, lập danh sách các trường hợp trở về từ vùng dịch, lấy mẫu xét nghiệm, cách ly theo quy định;

- Ngày 08/11/2021 trên địa bàn huyện đã ghi nhận 2 ca dương tính với SARS-CoV-2 tại thôn Huổi Lực, thị trấn Tủa Chùa, UBND huyện chỉ đạo thực hiện việc phong tỏa tạm thời thôn Huổi Lực; truy vết các đối tượng tiếp xúc gần với 2 ca dương tính; ban hành Phương án ứng phó; kế hoạch thiết lập bệnh viện dã chiến; 1 Trạm Y tế lưu động tại Thị trấn để phòng, chống dịch bệnh; Phân công trực Chỉ huy tại Trung tâm Chỉ huy để kịp thời xử lý mọi tình huống phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Qua quá trình truy vết có 15 F1 và 175 F2, tiến hành xét nghiệm 362 mẫu bệnh phẩm và 991 mẫu test nhanh kết quả đều âm tính với SARS-CoV-2; tổng số người trở về từ vùng dịch được hướng dẫn theo dõi sức khỏe và áp dụng các biện pháp cách ly để phòng, chống dịch Covid-19 lũy tích là 10.173 lượt người; tổ chức tiêm 32.732 liều Vắc xin Covid-19 cho những người thuộc lực lượng tuyến đầu phòng, chống dịch; các đối tượng được ưu tiên và người dân trên địa bàn. Bố trí kinh phí 2,82 tỷ đồng từ nguồn dự phòng ngân sách huyện để triển khai các biện pháp phòng chống, kiểm soát dịch bệnh; kinh phí các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân ủng hộ 168.540.000 đồng; đến thời điểm hiện tại trên địa bàn huyện ghi nhận 2 trường hợp nhiễm Covid-19;

- Công tác khám chữa bệnh cho nhân dân và phòng chống dịch bệnh luôn được đảm bảo, không có dịch bệnh xảy ra; duy trì 11 xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã; Tổ chức khám bệnh cho 54.074 lượt người, điều trị nội trú 10.434 lượt người, điều trị ngoại trú 445 lượt người; bình quân đạt 8,8 bác sĩ/1 vạn dân; tỷ lệ người dân tham gia Bảo hiểm y tế đạt trên 99%;

- Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm cho 3 cơ sở; tiến hành kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm 295 lượt đối với các cơ sở trên địa bàn huyện, qua kiểm tra không có cơ sở nào vi phạm;

- Tỷ lệ phát triển dân số là 2,09%; mức giảm tỷ lệ sinh 1,2‰; tỷ lệ sinh 23,9‰; tỷ lệ sinh con thứ 3 còn cao 28,9%; tỷ số giới tính khi sinh 106 bé trai/100 bé gái; tỷ

[16] Tổ chức cắt, treo 132 băng zôn tuyên truyền[16]; 22 lượt cờ dây; thay mặt bạt 17 cụm pano tuyên truyền các loại[16]; xây dựng 07 bản tin tuyên truyền bằng 3 thứ tiếng (Kinh, Thái, Mông) để tuyên truyền trên xe thông tin lưu động; tổ chức 114 lượt tuyên truyền bằng xe thông tin lưu động[16]; xây dựng 02 video giới thiệu về du lịch Tủa Chùa (lòng hồ sông Đà, rừng ban Tà Si Láng);

suất tử vong trẻ em dưới 1 tuổi, 5 tuổi vẫn ở mức cao[17]; tình trạng tảo hôn vẫn còn xảy ra (169 trường hợp[18]). Quy mô dân số năm 2021 ước đạt 60.270 người (trong đó: Nữ 29.475 người và dân số thành thị là 8.087 người).

4. Lao động - thương binh và xã hội

- Duy trì việc làm thường xuyên cho 34.216 người, tạo việc làm mới 700 người; tư vấn và tuyển dụng 120 lao động đi làm việc trong nước theo hợp đồng có thời hạn. Chi trả kịp thời chế độ trợ cấp hàng tháng cho 35 người có công với cách mạng và 1.202 đối tượng bảo trợ xã hội (trong đó có 210 đối tượng hưởng mới); điều chỉnh thời gian hưởng trợ cấp xã hội đối với người từ 80 tuổi trở lên theo quy định tại Nghị định 136/2013/NĐ-CP; tiếp nhận, trao tặng 4.123 suất quà trị giá 1.892 triệu đồng cho các hộ gia đình, cá nhân;

- Hỗ trợ 140,89 tấn gạo cho 2.049 hộ bị thiếu đói; chúc thọ, mừng thọ cho 208 người cao tuổi, kinh phí thực hiện 132 triệu đồng; hoàn thành công tác hỗ trợ làm mới, sửa chữa nhà ở cho 60 hộ gia đình người có công với cách mạng theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ, kinh phí hỗ trợ 1.640 triệu đồng; chỉ đạo các xã, thị trấn chi trả chính sách hỗ trợ tiền điện cho 23.815 lượt hộ nghèo, hộ chính sách xã hội với tổng số tiền 3.500 triệu đồng; chi trả tiền hỗ trợ cho 33 người cách ly y tế tập trung và 27 hộ phải tạm dừng hoạt động kinh doanh để phòng chống dịch bệnh Covid-19, kinh phí 115 triệu đồng. Phối hợp với Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam huyện rà soát, lập danh sách, triển khai hỗ trợ làm nhà ở cho 100 hộ[19], kinh phí 5 tỷ đồng từ nguồn xã hội hóa; triển khai rà soát 537 hộ còn khó khăn về nhà ở trên địa bàn các xã, thị trấn tổng hợp;

- Ban hành Kế hoạch trẻ em năm 2021, Chương trình hành động vì trẻ em giai đoạn 2021-2030; phối hợp với Bệnh viện đa khoa tỉnh khám sàng lọc 87 trẻ em khuyết tật, trẻ em bị tim bẩm sinh; tiếp nhận và trao tặng 1.288 suất quà, trị giá 437,4 triệu đồng cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn; chi trả tiền hỗ trợ 3 trẻ em F1 bị cách ly y tế và 97 trẻ em bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh covid-19, kinh phí hỗ trợ 100 triệu đồng. Hoàn thành cập nhật cơ sở dữ liệu trẻ em năm 2021 trên phần mềm quản lý trẻ em quốc gia;

- Ban hành kế hoạch cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện; kế hoạch phòng chống mại dâm, kế hoạch tiếp nhận nạn nhân bị mua bán trở về địa phương; tổ chức cai nghiện ma túy bắt buộc cho 19 người, triển khai cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng, dự ước cai nghiện cho 20 người (đạt 80% kế hoạch);

- Xây dựng kế hoạch giảm nghèo năm 2022 và giai đoạn 2021-2025; đã tổ chức điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2021;

- Toàn huyện có 2.348 người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc; 718 người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện; 1.712 người tham gia bảo hiểm xã hội thất nghiệp; 59.748 người tham gia bảo hiểm y tế.

---

[17] Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 1 tuổi 76,2 ‰; tỷ suất tử vong trẻ em dưới 5 tuổi 81,2‰;

[18] Thị trấn 8 trường hợp; Mường Báng 6 trường hợp; Sính Phình 15 trường hợp; Trung Thu 31 trường hợp; Tả Phìn 9 trường hợp; Lao Xả Phình 20 trường hợp; Tả Sìn Thàng 14 trường hợp; Sín Chải 31 trường hợp; Xá Nhè 19 trường hợp; Mường Đun 5 trường hợp; Tủa Thàng 3 trường hợp; Huổi Só 9 trường hợp.

[19] xã Sín Chải 15 hộ; Mường Đun 10 hộ; Xá Nhè 11 hộ; Tủa Thàng 15 hộ; Mường Báng 15 hộ; Trung Thu 9 hộ; Sính Phình 10 hộ; Huổi Só 1 hộ; Thị trấn 2 hộ; Lao Xả Phình 7 hộ; Tả Sìn Thàng 3 hộ; Tả Phìn 2 hộ.

III. Thực hiện các nguồn vốn: UBND huyện đã đôn đốc, chỉ đạo quyết liệt các chủ đầu tư, đơn vị quản lý, điều hành dự án trên địa bàn khẩn trương triển khai thực hiện các dự án đã được phê duyệt, giải ngân vốn đầu tư ngay khi có khối lượng hoàn thành, xây dựng giải pháp cụ thể đảm bảo đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công theo đúng kế hoạch. Tổ chức rà soát, hoàn thiện, phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2022 trên địa bàn huyện gửi UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư đảm bảo đúng quy định.

1. Vốn đầu tư

1.1. Phê duyệt đầu tư: Đến thời điểm hiện tại HĐND và UBND huyện trình cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư được 8 công trình, dự án với tổng mức đầu tư 35,43 tỷ đồng.

1.2. Kết quả thực hiện các nguồn vốn đầu tư: Tổng kế hoạch vốn giao năm 2021 và được phép kéo dài sang năm 2021 là 85,367 tỷ đồng; trong đó vốn kéo dài sang năm 2021 là 17,043 tỷ đồng, vốn giao trong năm 2021 là 68,324 tỷ đồng, đã giải ngân 59,42 tỷ đồng (đạt 69,6% kế hoạch vốn giao), ước giải ngân đến 31/12/2021 là 84,16 tỷ đồng (đạt 98,6% kế hoạch vốn giao); trong đó:

- Vốn ngân sách Trung ương: Kế hoạch vốn giao năm 2021 và được phép kéo dài sang năm 2021 là 23,134 tỷ đồng (trong đó vốn kéo dài sang năm 2021 là 14,034 tỷ đồng), vốn giao năm 2021 là 9,1 tỷ đồng; đã giải ngân 19,880 tỷ đồng (đạt 86% kế hoạch vốn giao), ước giải ngân đến 31/12/2021 là 21,977 tỷ đồng (đạt 95% kế hoạch vốn giao);

- Vốn ngân sách địa phương: Kế hoạch vốn giao năm 2021 là 18,731 tỷ đồng; đã giải ngân: 13,125 tỷ đồng, đạt 70,07% kế hoạch, ước giải ngân đến 31/01/2022: 18,731 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao.

- Vốn cân đối ngân sách huyện và các nguồn vốn khác: Kế hoạch vốn giao năm 2021 và được phép kéo dài sang năm 2021 là 38,417 tỷ đồng, trong đó vốn kéo dài sang năm 2021 là 3,009 tỷ đồng, vốn giao năm 2021 là 35,408 tỷ đồng, đã giải ngân 25,004 tỷ đồng (đạt 65,09% kế hoạch vốn giao), ước giải ngân đến 31/12/2021 là 38,367 tỷ đồng (đạt 99,87% kế hoạch vốn giao), trong đó:

+ Vốn cân đối ngân sách huyện: Kế hoạch vốn giao năm 2021 và được phép kéo dài sang năm 2021 là 29,103 tỷ đồng, đã giải ngân 18,018 tỷ đồng (đạt 61,91% kế hoạch vốn giao), ước giải ngân đến 31/12/2021 là 29,092 tỷ đồng (đạt 99,96% kế hoạch vốn giao);

+ Vốn sự nghiệp giáo dục: Kế hoạch vốn giao năm 2021 là 6 tỷ đồng, đã giải ngân 4,447 tỷ đồng (đạt 74,11% kế hoạch vốn giao), ước giải ngân đến 31/12/2021 là 5,961 tỷ đồng (đạt 99,35% kế hoạch vốn giao);

+ Vốn khắc phục hậu quả thiên tai: Kế hoạch vốn giao năm 2021 là 1,184 tỷ đồng, đã giải ngân 0,534 tỷ đồng (đạt 45,09% kế hoạch vốn giao), ước giải ngân đến 31/12/2021 là 1,184 tỷ đồng (đạt 100% kế hoạch vốn giao);

+ Vốn quỹ bảo trì đường bộ tỉnh Điện Biên: Kế hoạch vốn giao năm 2021 là 2,13 tỷ đồng, đã giải ngân 2,007 tỷ đồng (đạt 94,2% kế hoạch vốn giao), ước giải ngân đến 31/12/2021 là 2,13 tỷ đồng (đạt 100% kế hoạch vốn giao);

- Vốn sự nghiệp: Kế hoạch vốn giao năm 2021 là 5,085 tỷ đồng, đã giải ngân 1,412 tỷ đồng (đạt 27,76% kế hoạch vốn giao), ước giải ngân đến 31/12/2021 là 5,085 tỷ đồng (đạt 100% kế hoạch vốn giao), trong đó:

+ Vốn hỗ trợ phát triển đất trồng lúa: Kế hoạch vốn giao năm 2021 là 1,228 tỷ đồng, đã giải ngân 1,228 tỷ đồng (đạt 100% kế hoạch vốn giao);

+ Vốn miễn giảm thủy lợi phí: Kế hoạch vốn giao năm 2021 là 1,834 tỷ đồng, hiện chưa giải ngân thanh toán; ước giải ngân đến 31/12/2021 là 1,834 tỷ đồng (đạt 100% kế hoạch vốn giao);

+ Vốn sự nghiệp môi trường: Kế hoạch vốn giao năm 2021 là 2,023 tỷ đồng, đã giải ngân 0,184 tỷ đồng (đạt 9,09% kế hoạch vốn giao); ước giải ngân đến 31/12/2021 là 2,023 tỷ đồng (đạt 100% kế hoạch vốn giao).

2. Quyết toán công trình, dự án hoàn thành: Đến thời điểm hiện tại trên địa bàn huyện có 125 dự án đã hoàn thành, với tổng mức đầu tư 317,81 tỷ đồng, trong đó tỉnh quản 5 dự án, với tổng mức đầu tư 103,328 tỷ đồng; huyện quản lý 45 dự án, với tổng mức đầu tư 133,881 tỷ đồng; các xã, thị trấn quản lý 75 dự án, với tổng mức đầu tư 80,601 tỷ đồng;

- Dự án hoàn thành đã được phê duyệt quyết toán là 72 dự án, với tổng mức đầu tư 142,362 tỷ đồng, giá trị đề nghị quyết toán 136,68 tỷ đồng, giá trị phê duyệt quyết toán 136,276 tỷ đồng, trong đó tỉnh phê duyệt quyết toán 3 dự án với tổng mức đầu tư 27,65 tỷ đồng, giá trị đề nghị quyết toán 25,89 tỷ đồng, giá trị phê duyệt quyết toán 25,84 tỷ đồng; huyện phê duyệt quyết toán 32 dự án với tổng mức đầu tư 73,95 tỷ đồng, giá trị đề nghị quyết toán 70,93 tỷ đồng, giá trị phê duyệt quyết toán 70,71 tỷ đồng; các xã, thị trấn phê duyệt quyết toán 37 dự án với tổng mức đầu tư 40,76 tỷ đồng, giá trị đề nghị quyết toán 39,87 tỷ đồng, giá trị phê duyệt quyết toán 39,71 tỷ đồng;

- Dự án hoàn thành đã gửi đến cơ quan thẩm tra quyết toán nhưng chưa phê duyệt quyết toán là 26 dự án với tổng mức đầu tư 147,87 tỷ đồng, giá trị đề nghị quyết toán 135,43 tỷ đồng, đã cấp phát thanh toán 132,1 tỷ đồng, trong đó tỉnh quản lý 2 dự án, với tổng mức đầu tư 75,67 tỷ đồng, giá trị đề nghị quyết toán 65,36 tỷ đồng, đã cấp phát thanh toán 63,38 tỷ đồng; huyện quản lý 8 dự án, với tổng mức đầu tư 48,78 tỷ đồng, giá trị đề nghị quyết toán 47,38 tỷ đồng, đã cấp phát thanh toán 46,11 tỷ đồng; các xã, thị trấn quản lý 16 dự án, với tổng mức đầu tư 23,4 tỷ đồng, giá trị đề nghị quyết toán 22,67 tỷ đồng, đã cấp phát thanh toán 22,6 tỷ đồng;

- Dự án hoàn thành đang lập hồ sơ phê duyệt quyết toán là 27 dự án, tổng mức đầu tư là 27,57 tỷ đồng, đã cấp phát thanh toán 25,54 tỷ đồng, trong đó huyện quản lý 5 dự án với tổng mức đầu tư 11,14 tỷ đồng, giá trị cấp phát thanh toán 10,92 tỷ đồng; các xã, thị trấn quản lý 22 dự án với tổng mức đầu tư 16,43 tỷ đồng, giá trị cấp phát thanh toán 14,61 tỷ đồng.

IV. Công tác tư pháp, cải cách hành chính, xây dựng chính quyền, thanh tra và phòng chống tham nhũng

1. Tư pháp: Tổ chức 311 cuộc tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật cho 22.563 lượt người nghe; tham gia vào 9 dự thảo văn bản QPPL[20]; đăng ký khai sinh cho 1.744 trường hợp; đăng ký kết hôn cho 324 cặp vợ chồng; đăng ký khai tử cho 166 trường hợp; đăng ký nhận cha, mẹ, con cho 201 trường hợp; cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân cho 247 trường hợp; cải chính hộ tịch 94 trường hợp; thay đổi hộ tịch 19 trường hợp; xác định lại dân tộc 2 trường hợp; Ghi vào sổ các thay đổi hộ tịch khác 09 trường hợp; nuôi con nuôi 1 trường hợp; chứng thực bản sao bằng tiếng việt 18.939 bản, chứng thực hợp đồng giao dịch 232 việc, chứng thực chữ ký trong các giấy tờ văn bản 72 việc; tiếp nhận, giải quyết 209 vụ hòa giải cơ sở (hòa giải thành 170 vụ, hòa giải không thành 39 vụ).

2. Cải cách hành chính, xây dựng chính quyền, thi đua khen thưởng

2.1. Cải cách hành chính:

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác chỉ đạo thực hiện cải cách hành chính; triển khai tự chấm điểm xác định chỉ số cải cách cấp huyện năm 2021; phối hợp với Sở Nội vụ tỉnh Điện Biên điều tra xã hội học trên địa bàn tỉnh; tổ chức cho công chức phụ trách, theo dõi công tác cải cách hành chính tham gia lớp tập huấn về phần mềm chấm điểm cải cách hành chính của tỉnh;

- Duy trì việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại huyện và 12 xã, thị trấn; cung cấp nhiều dịch vụ công trực tuyến mức độ 3-4, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân khi giải quyết TTHC. Tổ chức tự chấm điểm xác định chỉ số cải cách hành chính của huyện và thu thập, biên tập tài liệu kiểm chứng phục vụ chấm điểm chỉ số cải cách hành chính gửi Sở Nội vụ; tiếp tục thực hiện xây dựng chính quyền điện tử; triển khai có hiệu quả mạng hồ sơ công việc để gửi, nhận văn bản điện tử trên môi trường mạng; 100% các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện và các xã, thị trấn áp dụng chữ ký số điện tử để phát hành văn bản; tỷ lệ văn bản điện tử được ký số đạt 94,13%.

2.2. Tổ chức bộ máy, thi đua - khen thưởng

- Tổng biên chế toàn huyện 1.317 người[21]; rà soát nhu cầu bổ nhiệm, xét, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại 41 lượt công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý [22]. Điều động 2 công chức; 19 giáo viên, 5 kế toán; biệt phái 10 viên chức đến làm việc tại các cơ quan chuyên môn; bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp đối với 1 viên chức hoàn thành chế độ tập sự. Đồng ý cho 29 công chức, viên chức đi liên hệ chuyển công tác; tiếp nhận 10 viên chức đến nhận công tác tại các đơn vị trường học thuộc quản lý của UBND huyện; Tổ chức thực hiện quy trình tuyển dụng 4 công chức, 4 viên chức thuộc UBND huyện; giải quyết cho cho 1 công chức, 2 viên chức nghỉ hưu đúng tuổi; 6 viên chức nghỉ hưu trước tuổi, 1 viên chức thôi việc theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP; giải quyết chế độ chính sách nâng

---

[20] Nghị định quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn; Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Quyết định thay thế Quyết định số 27/2013/QĐ-TTg ngày 19/5/2013 và Quyết định số 42/QĐ-TTg ngày 20/9/2017 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư hướng dẫn việc đánh giá tác động TTHC trong lập đề nghị và soạn thảo dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; Thông tư quy định tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản theo quy định tại khoản 4 Điều 56 Luật Đấu giá tài sản; Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Quyết định ban hành Quy chế làm việc của UBND huyện Tủa Chùa, nhiệm kỳ 2021 - 2026; Quyết định ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước trên địa bàn huyện Tủa Chùa; Thông tư hướng dẫn thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

[21] 84 công chức hành chính cấp huyện, 1.086 viên chức sự nghiệp giáo dục, 85 viên chức sự nghiệp khác, 72 nhân viên hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP

[22] 24 đồng chí Trưởng, Phó Trưởng phòng và tương đươngg, 17 Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng

lương, thâm niên vượt khung, thâm niên nhà giáo cho cán bộ, công chức, viên chức đúng quy định. Đề nghị Sở Nội vụ chấm dứt hợp đồng lao động đối với các cá nhân có quyết định hợp đồng lao động của Sở Nội vụ;

- Tổng số biên chế CBCC cấp xã là 231 người, trong đó cán bộ là 118 người, công chức là 113 người; xếp lương 2 người; thôi xếp phụ cấp 7 người; xếp phụ cấp 78 người; miễn nhiệm Phó Chỉ huy trưởng, chính trị viên; phó chính trị viên 8 người; xếp phụ cấp thâm niên Phó Chỉ huy trưởng Quân sự xã 2 người; tạm đình chỉ công tác 1 người; giải quyết cho thôi việc 1 người; nghỉ tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP 3 người; nghỉ hưu hưởng chế độ BHXH 4 người; thống kê chất lượng CBCC xã và đại biểu HĐND, thành viên UBND cấp huyện, cấp xã; điều động 8 người; bổ nhiệm Phó Chỉ huy trưởng, chính trị viên; phó chính trị viên 7 người; hợp đồng nhân viên thú y, khuyến nông viên cấp xã và cộng tác viên khuyến nông thôn, bản; chuyển xếp lương cho 15 người; đã thực hiện đánh giá, phân loại cán bộ, công chức xã năm 2020 theo đúng quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Sở Nội vụ;

- UBND huyện đã phối hợp với HĐND, UBMTTQ tổ chức thành công bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026; tổng số cử tri tham gia bỏ phiếu đạt 99,93%; kinh phí thực hiện là 2,138 tỷ đồng,

- Tổ chức đăng ký 650 đề tài cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện; đề nghị công nhận sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh cho 8 đề tài, 18 tác giả và đồng tác giả; Công nhận danh hiệu lao động tiên tiến cho 72 tập thể, 1.342 cá nhân; 217 chiến sỹ thi đua cơ sở; tặng Giấy khen cho 78 tập thể, 758 cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện nghiệm vụ phát triển kinh tế xã hội và thực hiện công tác bầu cử; khen thưởng đột xuất, chuyên đề cho 54 tập thể và 170 cá nhân. Đề nghị Chủ tịch nước tặng Huân chương Lao động hạng Nhì cho 1 tập thể; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho 2 tập thể và 9 cá nhân; UBND tỉnh tặng cờ thi đua xuất sắc cho 5 tập thể, công nhận danh hiệu tập thể lao động xuất sắc 55 tập thể; Bằng khen 15 tập thể, 50 cá nhân; có thành tích xuất sắc.

3. Thanh tra, phòng chống tham nhũng, tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo

3.1. Công tác thanh tra

- Ban hành Kế hoạch thanh tra, Kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2021; thanh tra việc chấp hành pháp luật trong quản lý đất đai và thủ tục hành chính về đất đai tại UBND xã Lao Xả Phình; thanh tra trách nhiệm Chủ tịch UBND các xã: Mường Báng, Xá Nhè, Lao Xả Phình trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, việc chấp hành pháp luật trong quản lý ngân sách; thanh tra công tác quản lý điều hành ngân sách; việc chi trả chế độ cho giáo viên và học sinh tại 15 đơn vị trường học thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo[23], thanh tra công tác quản lý điều hành thu, chi ngân sách tại UBND các xã: Tả Sìn Thàng, Mường Đun, Huổi Só. Đã

[23] Các trường: Mầm non Hoa Ban, Mầm non thị trấn, PTDTBT Tiểu học Kim Đồng, PTDTBT Tiểu học Mường Báng, PTDTBT Tiểu học Xá Nhè; PTDTBT THCS Sính Phình, PTDTBT THCS Trung Thu, PTDTBT TH&THCS Lao Xả Phình, PTDTBT THCS Sín Chải, PTDTBT TH Tả Phìn; PTDTBT TH&THCS Huổi Só, PTDTBT TH Tủa Thàng số 1, PTDTBT TH Tả Sìn Thàng, PTDTBT TH Sín Chải, PTDTBT THCS Tủa Thàng

kết thúc 4 cuộc, thu hồi nộp ngân sách Nhà nước 122.695.000 đồng, kiến nghị xử lý khác về kinh tế 20.080.000 đồng; các đơn vị có sai phạm đã kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với 2 tập thể, 29 cá nhân có liên quan đến sai phạm phát hiện qua thanh tra; tiếp tục đôn đốc các đơn vị thực hiện nghiêm Kết luận thanh tra;

- Thực hiện Kết luận số 239/KL-BDTngày 24/5/2021 của Ban Dân tộc tỉnh Điện Biên; kết luận số 546/KL-TTr ngày 30/9/2021 của Thanh tra tỉnh, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện kết luận thanh tra, đến nay các cơ quan, đơn vị đã tổ chức kiểm điểm và nộp ngân sách số tiền 512.628.000 đồng theo quy định[24]; tiếp tục đôn đốc, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chủ đầu tư thực hiện Quyết định số 2044/QĐ-SKHĐT ngày 27/9/2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Điện Biên, đến nay đã đã kết thúc cuộc nhưng chưa có có kết luận thanh tra.

3.2. Tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo: Tiếp 19 lượt, với 34 công dân; tiếp nhận 43 đơn, trong đó 42 đơn kiến nghị phản ánh, 1 đơn khiếu nại; đơn đủ điều kiện xử lý 38 đơn, trong đó 37 đơn kiến nghị phản ánh, 1 đơn khiếu nại; đơn không đủ điều kiện xử lý 5 đơn kiến nghị phản ánh, 22 đơn thuộc thẩm quyền UBND huyện, giao các cơ quan chuyên môn tham mưu UBND huyện giải quyết[25]; 16 đơn (15 đơn kiến nghị phản ánh, 01 đơn khiếu nại) không thuộc thẩm quyền, chuyển các cơ quan liên quan giải quyết.

3.3. Phòng, chống tham nhũng: Ban hành Kế hoạch số 35/KH-UBND về Phòng, chống tham nhũng năm 2021; Kế hoạch số 52/KH-UBND về triển khai thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn huyện. Toàn huyện có 30 phòng, ban, UBND xã, thị trấn ; 37 đơn vị trường học với 431 lượt người phải kê khai tài tài sản, thu nhập lần đầu, đến nay, 100% cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn và người phải kê khai tài sản, thu nhập đã nộp hồ sơ kê khai về Phòng Nội vụ huyện theo quy định.

V. Công tác dân tộc và tôn giáo

1. Công tác dân tộc:

- Tặng quà tết Nguyên Đán cho 115 người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, kinh phí thực hiện 57,5 triệu đồng; tổ chức lồng ghép 1 buổi tổ chức sinh hoạt dòng họ để tuyên truyền pháp luật cho 90 lượt người nghe; ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch thực hiện năm 2021; tổ chức rà soát, xác định nhu cầu đầu tư, lập danh mục công trình đối với từng dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; đánh giá xác định các dân tộc thiểu số còn gặp nhiều khó khăn đặc thù giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số 39/2020/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ. Tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2011-2021;

---

[24] Ban Dân tộc tỉnh số tiền 10.562.000 đồng; Thanh tra tỉnh số tiền 502.066.000 đồng.

[25] Phòng Tài nguyên và Môi trường 11 đơn; Thanh tra 2 đơn; Phòng Nội vụ 2 đơn; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội 1 đơn; Hạt Kiểm lâm huyện 1 đơn; Ban Quản lý dự án các công trình huyện 3 đơn; UBND xã Mường Báng 1 đơn; Công an huyện 1 đơn.

- Rà soát, tổng hợp, đề nghị điều chỉnh, bổ sung xã, thôn bản đặc biệt khó khăn theo quyết định số 861/QĐ-TTg, ngày 04/6/2021 và Quyết định số 612/QĐ-UBDT ngày 16/9/2021 của Ủy ban dân tộc đối với xã Mường Báng và Thị trấn; rà soát, tổng hợp đối tượng người có uy tín trên địa bàn huyện bị ốm đau, gia đình gặp khó khăn do thiên tai hỏa hoạn... hỗ trợ theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Công tác tôn giáo: Trên địa bàn huyện có 2 tôn giáo đang hoạt động (Đạo tin lành và Công giáo[26]), với 1 giáo họ và 23 điểm nhóm đạo tin lành, 21/23 điểm nhóm đạo tin lành được cấp đăng ký sinh hoạt sinh hoạt tôn giáo. Tình hình tôn giáo trên địa bàn nhìn chung tương đối ổn định, không phát sinh các điển nóng, phức tạp về tôn giáo trên địa bàn. Năm 2021, trên địa bàn có 40 hộ, 324 khẩu theo đạo Tin lành.

VI. Quốc phòng - an ninh

1. Công tác quốc phòng: Duy trì nghiêm các chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; tổng kết công tác quốc phòng, quân sự địa phương 2020; triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm 2021; xây dựng kế hoạch công tác quân sự, quốc phòng và công tác quốc phòng, quân sự địa phương năm 2021; xây dựng kế hoạch đơn vị vững mạnh toàn diện "mẫu mực, tiêu biểu", kế hoạch công tác giai đoạn đệm, kế hoạch tác chiến điện tử; xây dựng mới hệ thống văn kiện tác chiến phòng thủ, Quyết tâm A, kế hoạch A2, A3 và các kế hoạch bảo đảm theo quyết tâm A; tổ chức bàn giao tân binh năm 2021 cho các đơn vị nhận quân nhận quân đảm bảo 100% kế hoạch giao; tổ chức thực hiện kế hoạch phúc tra quân nhân dự bị, phương tiện kỹ thuật của nền kinh tế quốc dân năm 2021; tổ chức diễn tập chiến đấu phòng thủ tại xã Huổi Só, Lao Xả Phình; Tả Phìn, kết quả đạt loại giỏi; tổ chức huấn luyện 20/20 đầu mối DQTV, kết quả đạt Khá.

2. An ninh, trật tự: Thực hiện nghiêm chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác bảo đảm an ninh, trật tự; bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu, các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của huyện; chủ động phòng ngừa, đấu tranh làm thất bại âm mưu, chiến lược "Diễn biến hòa bình", bạo loạn lật đổ, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, đối tượng phản động; tích cực đấu tranh, ngăn chặn các yếu tố gây mất ổn định về an ninh, trật tự; kịp thời giải quyết những vấn đề phức tạp ngay tại cơ sở. Thực hiện tốt các biện pháp quản lý nhà nước về an ninh, trật tự; nhất là quản lý cư trú, quản lý các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự; triển khai đồng bộ các biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy. Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, góp phần xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh, tạo môi trường, điều kiện thuận lợi thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Trong năm ghi nhận 4 người nước ngoài đến địa bàn huyện để du lịch, làm việc; 14 công dân xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc, Lào để làm thuê nay quay lại địa bàn; phát hiện 3 hộ, 22 khẩu di cư tự do; xảy ra 13 vụ tai, tệ nạn làm chết 13 người27, 3 vụ tai nạn giao thông làm chết 3 người, bị

---

[26]Đạo tin lành có 23 điểm nhóm sống rải rác ở 63 thôn bản của 11 xã với 416 hộ, 2.362 khẩu (8 điểm nhóm Đạo Tin lành tại các xã Xá Nhè, Sính Phình, Mường Báng, Tủa Thàng, Mường Đun, Huổi Só; 01 Liên đoàn Truyền giáo Phúc âm tại xã Mường Báng; 14 điểm nhóm Hội Thánh Truyền giảng Phúc âm tại các xã Sín Chải, Tả Sìn Thàng, Tủa Thàng, Tả Phìn, Lao Xả Phình, Sính Phình, Trung Thu; Công giáo có 1 giáo họ với 29 hộ, 107 khẩu.

[27] 7 vụ tự tử làm chết 7 người do mâu thuẫn gia đình ăn lá ngón; 1 vụ điện giật do sơ xuất trong sử dụng điện làm chết 1 người; 1 vụ sử dụng vật liệu nổ trái phép để bắt cá làm chết 1 người; 2 vụ tai nạn rủi ro làm chết 02 người; đuối nước 2 vụ, chết 2 người.

thương 3 người, 3 vụ cháy gây thiệt hại khoảng 240 triệu đồng. Bắt, khởi tố 35 vụ, 41 đối tượng vi phạm pháp luật về hình sự, ma túy, kinh tế, thu giữ 6 xe máy, 44,8073g Heroine, 10,4964g ma túy tổng hợp và một số tang vật trị giá 17,671 triệu đồng.

VII. Đánh giá tác động của dịch bệnh Covid-19: Trong năm 2021 xuất hiện 4 đợt dịch Covid-19 gây ảnh hưởng lớn đến đời sống nhân dân và sản xuất, kinh doanh, nhất là đối với các ngành dịch vụ, vận tải, tiêu thụ các mặt hàng nông sản bị ngừng trệ; một số sản phẩm thuộc các chuỗi cung ứng nông sản an toàn vào vụ thu hoạch tiêu thụ khó khăn nên hầu hết các chỉ tiêu kinh tế - xã hội đạt thấp so với mục tiêu đặt ra, một số chỉ tiêu có tăng so với cùng kỳ năm trước nhưng giá trị, quy mô thấp.

1. Hoạt động thương mại, dịch vụ, du lịch: Thời điểm bùng phát dịch Covid nhiều sự kiện văn hoá phải dừng tổ chức; nhiều cơ sở kinh doanh dịch vụ và hoạt động vận tải hành khách liên tỉnh tạm dừng hoạt động vào một số thời điểm,... đã ảnh hưởng rất lớn đến đời sống và hoạt động sản xuất, kinh doanh của người dân;

2. Công nghiệp, xây dựng: Dịch Covid-19 ảnh hưởng đến đầu ra của các sản phẩm công nghiệp và ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh, một số cơ sở sản xuất cầm chừng, sản lượng tuy có tăng so với cùng kỳ nhưng đạt khá thấp so với mục tiêu kế hoạch.

3. Lao động, việc làm: Các cơ sở hoạt động sản xuất kinh doanh phải thực hiện các biện pháp phòng chống dịch dẫn tới lao động nghỉ việc tăng. Tạo việc làm mới tuy có tăng nhưng tính ổn định không cao, phần lớn là công việc thời vụ; thu nhập thấp và cùng với tình trạng nhiều người đi lao động ở ngoại tỉnh nghỉ việc và trở về địa phương là thách thức lớn đối với phát triển kinh tế, đảm bảo ổn định đời sống của nhân dân và an sinh xã hội trên địa bàn;

4. Giáo dục và đào tạo: Hoạt động giáo dục, tuyển sinh đào tạo nghề tiếp tục gặp khó khăn. Do diễn biến phức tạp của dịch bệnh phải điều chỉnh kế hoạch dạy học, kiểm tra đánh giá... đã làm xáo trộn kế hoạch tổ chức các hoạt động năm học 2021-2022 của ngành giáo dục và đào tạo, ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động của giáo viên, học sinh và phụ huynh;

5. Y tế: Trước tình hình dịch bệnh diễn biến phức trên cả nước và khu vực là áp lực, thách thức rất lớn cho công tác phòng chống dịch bệnh; Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh Covit- 19 của huyện đã tổ chức thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch theo chỉ đạo của các cấp, các ngành, chủ động linh hoạt trong công tác chỉ đạo chống dịch sát với diễn biến tình hình và điều kiện cụ thể của địa phương. Với sự vào cuộc trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, sự đồng tình ủng hộ của người dân trong năm trên địa bàn huyện có 10.173 lượt người trở về từ vùng dịch được hướng dẫn theo dõi sức khỏe và áp dụng các biện pháp cách ly để phòng, chống dịch Covid-19, huyện đã huy động nhiều nguồn nhân lực, vật lực và triển khai đồng bộ, đồng loạt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; hiện tại trên địa bàn ghi nhận 2 trường hợp bị dương tính SARS-CoV-2.

(số liệu thực hiện năm 2021 chi tiết từ biểu 1A-8A đính kèm)

B. Đánh giá chung

I. Kết quả đạt được

- Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, sự chỉ đạo, điều hành linh hoạt của UBND huyện, đặc biệt là sự phối hợp, chủ động của các cấp, các ngành, nhiều chỉ tiêu phát triển kinh tế, xã hội đạt chỉ tiêu kế hoạch tỉnh giao; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội tiếp tục được chú trọng, quan tâm đầu tư; văn hóa, xã hội có nhiều chuyển biến rõ nét; giảm nghèo, an sinh xã hội được thực hiện có hiệu quả, đời sống Nhân dân từng bước được nâng lên, các vấn đề xã hội tiếp tục được quan tâm chỉ đạo giải quyết đạt kết quả; chính trị ổn định, quốc phòng - an ninh được bảo đảm; khối đoàn kết các dân tộc được tăng cường. Cải cách hành chính, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm có chuyển biến; bộ máy hành chính được đổi mới, sắp xếp, theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức từng bước được nâng lên, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới;

- Các cấp, các ngành đã có nhiều đổi mới trong công tác chỉ đạo, quản lý, điều hành và đề cao trách nhiệm cá nhân trong việc tổ chức, phối hợp triển khai thực hiện kế hoạch; các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị đã xây dựng và cụ thể hóa hệ thống giải pháp chỉ đạo điều hành, cơ chế phối hợp gắn với chức năng, nhiệm vụ cụ thể của từng cấp, từng ngành để tổ chức thực hiện các mục tiêu đề ra đồng thời phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, vai trò giám sát của HĐND huyện, Mặt trận Tổ quốc huyện và các đoàn thể trong tổ chức thực hiện kế hoạch nhiệm vụ được giao.

II. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

1. Tồn tại, hạn chế

- Một số chỉ tiêu về nông nghiệp, công nghiệp, thương mại chưa đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch giao (đàn lợn; đàn dê; đàn gia cầm, tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ…); việc chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng, vật nuôi sang các loại có giá trị kinh tế cao, phát huy tiềm năng thế mạnh các địa phương còn chậm, số hợp tác xã, tổ hợp tác thành lập mới và hoạt động hiệu quả trên địa bàn huyện rất ít. Số lượng gia súc chết do thiên tai rét đậm, rét hại và dịch bệnh dịch tả lợn Châu phi còn diễn ra, phát triển chăn nuôi còn gặp nhiều khó khăn. Có ít sản phẩm và chủ thể tham gia chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP, sản phẩm nông sản chủ yếu ở dạng thô, đa phần chưa qua chế biến. Vi phạm Lâm luật còn xảy ra, công tác chăm sóc, bảo vệ cây trồng lâm nghiệp tại một số khu vực còn chưa đạt yêu cầu. Tiến độ thực hiện chương trình nông thôn mới còn chậm;

- Công tác khắc phục hậu quả thiên tai nhất là về giao thông, thủy lợi còn chưa kịp thời, kết quả thu quỹ phòng chống thiên tai hàng năm trên địa bàn chưa đạt kế hoạch đề ra;

- Một số đơn vị kết quả giao thu ngân sách còn chưa đạt; công tác giải ngân thực hiện một số nguồn vốn của các đơn vị vẫn chậm chưa đảm bảo tiến độ;

- Tình trạng tảo hôn còn xảy ra; tỷ suất tử vong của trẻ em dưới 1 tuổi; tỷ suất trẻ em dưới 5 tuổi còn cao; tỷ lệ bác sỹ trên vạn dân chưa đạt (giảm 1,6% so với kế hoạch giao);

- Tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp còn thấp so với mặt bằng chung của tỉnh, cơ sở vật chất chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục, tình hình dịch bệnh Covid - 19 diễn biến phức tạp ảnh hưởng đến công tác thực hiện kế

hoạch, nhiệm vụ năm học; công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, cai nghiện chưa đạt chỉ tiêu kế hoạch;

- Công tác phối hợp ở một số cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trong triển khai thực hiện nhiệm vụ còn hạn chế;

- Một số tệ nạn xã hội còn tiềm ẩn yếu tố phức tạp; tình hình tội phạm ngày càng tinh vi và manh động hơn.

2. Nguyên nhân

2.1. Nguyên nhân khách quan

- Tình hình thời tiết trên địa bàn diễn biến bất thường (thời tiết nắng nóng, rét đậm, rét hại,…), dịch tả lợn Châu Phi tái phát... Giá vật tư thức ăn chăn nuôi đầu vào tăng cao, bệnh dịch tả Châu phi chưa có vắc xin và thuốc đặc trị;

- Tình hình dịch bệnh Covid-19 trên cả nước và một số huyện trên địa bàn tỉnh diễn biến phức tạp nên việc triển khai các biện pháp phòng, chống dịch đã gây ảnh hưởng đến việc sản xuất kinh doanh, phát triển sản xuất nông nghiệp, công nghiệp và dịch vụ của doanh nghiệp, người dân trên địa bàn huyện;

- Cơ sở vật chất chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục; việc thiếu giáo viên ở tất cả các bậc học dẫn đến tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi ra lớp thấp hơn so với kế hoạch giao;

- Trình độ dân trí của người dân trên địa bàn còn hạn chế, phong tục tập quán còn lạc hậu;

- Nguồn lực đầu tư phát triển chưa đáp ứng được nhu cầu cho phát triển kinh tế - xã hội, các nguồn lực đầu tư ngoài ngân sách được huy động còn hạn chế và chưa được phát huy hiệu quả.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

- Một số xã chưa tuyên truyền, chỉ đạo nhân dân chủ động phòng chống thiên tai, rét đậm rét hại và dịch bệnh; chưa có nhiều giải pháp cách làm hay, tạo bước chuyển biến mạnh mẽ để thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới. Một bộ phận người dân chậm thay đổi tư duy cách làm, chưa tích cực áp dụng khoa học kỹ thuật, chăm sóc, bảo vệ trong canh tác. Kêu gọi thu hút đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn còn gặp nhiều khó khăn, rủi ro cao, lợi thế cạnh tranh kém so với các khu vực khác nên có ít doanh nghiệp đến đầu tư;

- Kinh phí cho công tác khắc phục hậu quả thiên tai còn hạn chế; một số tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn còn trây ì mặc dù huyện đã thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc, nhắc nhở;

- Một số bộ phận người dân vắng mặt khỏi địa bàn chưa tự giác tuân thủ các biện pháp phòng chống dịch; chưa tự giác khai báo với cơ quan chức năng và chính quyền sở tại gây khó khăn trong quá trình điều tra, xác minh, truy vết số công dân từ vùng dịch về địa bàn;

- Giải ngân một số nguồn vốn đầu tư của một số cơ quan đơn vị chủ đầu tư còn chậm ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân vốn đầu tư toàn huyện;

- Công tác quản lý, chỉ đạo điều hành và phối kết hợp trong thực hiện nhiệm vụ được UBND huyện giao của một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa kịp thời, quyết liệt, hiệu quả chưa cao; việc nắm bắt và xử lý các thông tin tại cơ sở chưa kịp thời.

Phần thứ hai
KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2022

A. Bối cảnh kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022

- Đảng, Nhà nước và Quốc hội tiếp tục có những chủ trương, chính sách lớn cho phát triển kinh tế, nhất là khu vực dân tộc thiểu số miền núi; việc tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới bước đầu đạt kết quả quan trọng; các công trình, dự án đã đầu tư, đưa vào sử dụng năm 2021 góp phần nâng cao năng lực sản xuất của nền kinh tế và là tiền đề và động lực cho sự phát triển của huyện trong giai đoạn tới;

- Tuy nhiên, huyện còn nhiều khó khăn thách thức, xa trung tâm kinh tế của tỉnh, giao thông đi lại khó khăn, kết cấu hạ tầng chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển. Nhu cầu cho đầu tư phát triển, bảo đảm quốc phòng, an ninh và an sinh xã hội, phòng, chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu rất lớn, song nguồn lực còn hạn hẹp chủ yếu phụ thuộc vào ngân sách cấp trên, đời sống nhân dân còn nhiều khó khăn; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội còn tiềm ẩn nhiều nhân tố; tình hình dịch bệnh Covid-19 trên thế giới và trong nước tiếp tục diễn biến phức tạp và chưa có thuốc chữa... Đây là những yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ trong năm 2022.

B. Mục tiêu

I. Mục tiêu tổng quát: Thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ đảm bảo thực hiện "mục tiêu kép" vừa phòng, chống dịch Covid-19 vừa phát triển kinh tế - xã hội; tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, năng lực chỉ đạo, điều hành của các cấp chính quyền, phát huy truyền thống và sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, đẩy mạnh phát triển kinh tế, tập trung xóa đói, giảm nghèo, thu hút, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho phát triển, chuyển dịch mạnh cơ cấu nền kinh tế trên cơ sở khai thác tốt tiềm năng, thế mạnh của huyện. Không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; tranh thủ sự ủng hộ, giúp đỡ của các cấp, các ngành, thu hút nguồn vốn đầu tư cơ sở hạ tầng để phát triển kinh tế; phát triển kinh tế - xã hội đi đôi với đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc.

II. Các chỉ tiêu chủ yếu

1. Về kinh tế

- Tổng thu ngân sách địa phương 482.275 triệu đồng, trong đó ngân sách địa phương hưởng theo phân cấp 481.725 triệu đồng; Thu ngân sách trên địa bàn huyện và xã hưởng 12.025 triệu đồng;

- Tổng diện tích gieo trồng cây lương thực có hạt 9.410 ha; tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 27.727,2 tấn; tăng trưởng đàn gia súc đạt bình quân từ 3% trở lên; chăm

sóc, bảo vệ diện tích chè hiện có, sản lượng chè thương phẩm đạt 12,5 tấn trở lên; diện tích nuôi trồng thuỷ sản đạt 70 ha, sản lượng nuôi trồng, khai thác thủy sản đạt 153 tấn; khoanh nuôi tái sinh chuyển tiếp 1.240 ha, khoanh nuôi mới 200 ha; tiếp tục phát triển một số sản phẩm tham gia chương trình OCOP;

- Giá trị sản xuất công nghiệp theo giá so sánh năm 2010 đạt 105 tỷ đồng; tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ 550 tỷ đồng; doanh thu các ngành dịch vụ đạt 165 tỷ đồng; doanh thu xã hội từ du lịch đạt 2,5 tỷ đồng;

2. Về xã hội

- Đào tạo nghề sơ cấp dưới 3 tháng cho 800 lao động nông thôn; giới thiệu và tạo việc làm mới cho 750 lao động; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 32,76%; giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 4% trở lên; bố trí mỗi xã, thị trấn 1 cán bộ phụ trách công tác trẻ em; duy trì 7 xã, thị trấn và xây dựng xã Tủa Thàng đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em. Tổ chức cai nghiện ma túy cho 30 người, 99% đối tượng thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp được đóng BHXH, BHTN hàng tháng; tăng tỷ lệ người dân tham gia BHXH tự nguyện 4,13%;

- 100% các xã, thị trấn đã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã; trên 95% trẻ em dưới 1 tuổi tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin; tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi thể cân nặng giảm xuống 17%; thể thấp còi giảm xuống 24,1%; tỷ lệ 9,58 bác sỹ/vạn dân; 100% người dân và trẻ em dưới 6 tuổi tham gia và được cấp thẻ bảo hiểm y tế; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên giảm xuống 16,6‰; dân số trung bình 61.599 người;

- Duy trì và nâng cao các tiêu chí huyện đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2, phổ cập giáo dục tiểu học; THCS mức độ 2, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; 20 trường đã được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia; tiếp tục xây dựng kế hoạch đề nghị thẩm định và công nhận Trường Mầm non Lao Xả Phình, Trường PTDTBT Tiểu học Tả Sìn Thàng, Trường PTDTBT THCS Tả Phìn đạt chuẩn quốc gia năm học 2022-2023;

- Phấn đấu trên 75% hộ gia đình; 89% thôn, bản, tổ dân phố; 93% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp công nhận đạt chuẩn văn hóa; 83% các xã, thị trấn có nhà văn hóa; 50% thôn, bản, tổ dân phố có nhà văn hóa, nhà sinh hoạt cộng đồng; 75% các xã, thị trấn có đài truyền thanh cơ sở.

3. Hạ tầng thiết yếu, Tài nguyên, môi trường

- Phấn đấu 92% số thôn, bản, tổ dân phố có điện lưới quốc gia; 100% số trạm y tế có cơ sở hạ tầng bảo đảm quy định của Bộ Y tế; 85% phòng học và 80% phòng nội trú được kiên cố hóa; 91% hộ dân được sử dụng điện; tiếp tục hoàn thiện tiêu chí đô thị loại V đối với thị trấn Tủa Chùa;

- 85% người dân được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; tỷ lệ chất thải rắn đô thị được thu gom, xử lý trên 90%; tỷ lệ che phủ rừng đạt 38,8%;

- Tổ chức thực hiện Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030; Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 trên địa bàn huyện; xây dựng Kế hoạch định giá đất cụ thể năm 2022 trình UBND tỉnh phê duyệt để phục vụ cho công tác bồi thường, GPMB các dự án; rà soát, bổ sung các danh mục công trình, dự án có sử dụng đất dự kiến thực hiện trong năm 2022 nhưng chưa đăng ký vào Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 gửi Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, trình UBND, HĐND chấp thuận thông qua

tại kỳ họp giữa năm; thực hiện thống kê đất đai năm 2021 gửi UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường; chuẩn bị các nội dung, quy trình liên quan để thực hiện đấu giá trong năm 2022, rà soát quỹ đất có khả năng đấu giá để xây dựng kế hoạch đấu giá cho những năm tiếp theo;

- Tăng cường công tác quản lý và sử dụng đất trên địa bàn huyện, kiểm tra việc quản lý và sử dụng đất đai. Trong kiểm tra, giám sát tập trung vào các lĩnh vực nổi cộm, bức xúc, dễ phát sinh tiêu cực như việc sử dụng đất của các dự án, thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai, đặc biệt là các hành vi lấn chiếm, chuyển mục đích sử dụng đất, xây dựng trái phép; tiếp tục triển khai công tác rà soát, hoàn chỉnh việc giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp giai đoạn 2019-2023; kịp thời cập nhật, chỉnh lý biến động trong công tác giao đất, thu hồi đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất và thực hiện các quyền của người sử dụng đất...;

- Tăng cường các biện pháp quản lý, kiểm tra việc khai thác khoáng sản sau cấp phép, quản lý chặt chẽ và bảo vệ khoáng sản chưa khai thác; chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác bảo vệ môi trường; xây dựng kế hoạch, tổ chức các hoạt động hưởng ứng các ngày về môi trường trong năm 2022. Phối hợp chặt chẽ với các ngành trong việc thẩm định cấp phép hoạt động tài nguyên nước; hồ sơ bảo vệ hành lang hồ chứa thủy điện, thủy lợi; kiểm tra, giám sát tình trạng xả nước thải vào nguồn nước, khai thác, sử dụng tài nguyên nước và hành nghề khoan nước dưới đất trái phép.

4. Xây dựng chính quyền

- Kiện toàn bộ máy, tổ chức sắp xếp đội ngũ công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn; thực hiện có hiệu quả đề án tinh giản biên chế trên địa bàn huyện; thực hiện kịp thời các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức; tổ chức xét nâng lương cho cán bộ, công chức, viên chức; tuyển dụng công chức cấp xã; tiến hành kiểm tra công tác nội vụ tại một số cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn; mở các lớp đào tạo và bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức năm 2022; đẩy mạnh công tác cải cách hành chính; tăng cường quản lý Nhà nước đối với công tác tôn giáo. Rà soát sắp xếp công tác công chức, viên chức theo vị trí việc làm phù hợp các yêu cầu nhiệm vụ. Thực hiện tốt các quy định về quy hoạch tuyển dụng, bổ nhiệm, luân chuyển điều động đánh giá công chức, viên chức trong toàn huyện;

- 90% cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý, công chức, viên chức cấp huyện có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên; 95% cán bộ, công chức cấp xã có trình độ văn hóa THPT; 100% cán bộ, công chức cấp xã có trình độ chuyên môn từ trung cấp trở lên; 30% cán bộ, công chức cấp xã có trình độ trung cấp lý luận chính trị từ trung cấp trở lên; 100% cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn áp dụng chữ ký số để phát hành văn bản điện tử trên môi trường mạng.

5. Xây dựng nông thôn mới: Duy trì, tiếp tục hoàn thiện những tiêu chí sắp đạt và tập trung nguồn lực thực hiện các tiêu chí số 2, 3, 4, 6, 15. Tiếp tục duy trì, nâng cao tỷ lệ đạt các nội dung bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới, phấn đấu bình quân các xã đạt 11,36/19 tiêu chí, 3 xã: Mường Báng, Mường Đun,

Tủa Thàng cơ bản đạt từ 13- 16 tiêu chí, 8 xã còn lại cơ bản hoàn thành từ 10 tiêu chí trở lên.

6. Công tác phòng, chống dịch Covid-19: Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm chỉ đạo của các cấp, các ngành về phòng, chống dịch Covid- 19, đề cao tinh thần trách nhiệm cho công tác phòng, chống dịch. Thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch với tinh thần "chống dịch như chống giặc", phương châm "5K + vắc-xin", tổ chức hiệu quả chiến dịch tiêm vắc-xin phòng Covid- 19. Tuyệt đối không được chủ quan, lơ là, mất cảnh giác nhưng cũng không được hoang mang, mất bình tĩnh, thiếu bản lĩnh. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để ngăn chặn hiệu quả các nguồn bệnh, kịp thời thực hiện đưa các hoạt động xã hội trở lại trạng thái bình thường mới khi đủ điều kiện để tập trung thực hiện mục tiêu thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội.

(Số liệu chi tiết từ biểu 1B- 8B kèm theo)

III. Nhiệm vụ, giải pháp phát triển các ngành, lĩnh vực

1. Phát triển kinh tế

1.1. Phát triển nông nghiệp

- Tiếp tục huy động, lồng ghép các nguồn lực cho phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, gắn với khai thác tiềm năng, lợi thế; kịp thời khắc phục sửa chữa, nâng cấp, quản lý và sử dụng hiệu quả các công trình thủy lợi, tăng cường xúc tiến, kêu gọi, thu hút đầu tư;

- Đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng phát triển sản xuất quy mô lớn, tập trung theo chuỗi giá trị, trên cơ sở phát huy lợi thế sản phẩm và lợi thế vùng, miền; tập trung phát triển các sản phẩm có lợi thế, đặc trưng của huyện…; Tích cực phối hợp với nhà đầu tư triển khai thực hiện dự án trồng cây Mắc ca công nghệ cao tại 7 xã của huyện; tổ chức gieo ươm 20.000 cây chè giống Shan tuyết cổ thụ để phục vụ trồng cây chè phân tán năm 2023; tăng cường bảo vệ, khoanh nuôi tái sinh rừng, trồng cây phân tán, cây hoa ban; tiếp tục thực hiện có hiệu quả chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng và các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất; chú trọng xây dựng và mở rộng các chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp chủ lực, sản phẩm OCOP; tăng cường xây dựng, phát triển thương hiệu nông sản, xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm;

- Thường xuyên theo dõi, nắm bắt và có các biện pháp kiểm soát, phòng, chống dịch bệnh và thiên tai hiệu quả đối với cây trồng, vật nuôi, giảm tối đa thiệt hại trong sản xuất nông nghiệp. Tiếp tục thực hiện sắp xếp, ổn định dân cư ở các khu vực có nguy cơ sạt lở cao, ưu tiên vùng thường xuyên chịu tác động của thiên tai; đẩy mạnh tuyên truyền vận động, đôn đốc, nhắc nhắc thu nộp quỹ phòng chống thiên tai đảm bảo kế hoạch giao.

1.2. Công nghiệp, xây dựng:

- Quản lý và thực hiện tốt các chính sách ưu đãi đầu tư đối với các lĩnh vực sản xuất công nghiệp trên địa bàn, tăng cường các giải pháp để thúc đẩy phát triển sản xuất, chế biến nông sản, thực phẩm theo chuỗi liên kết giá trị đáp ứng được nhu cầu tiêu dùng trong huyện và phục vụ du lịch, tạo điều kiện để hỗ trợ phát triển sản xuất;

- Thúc đẩy phát triển sản xuất vật liệu xây dựng; duy trì công nghiệp chế biến, sản xuất nông cụ cầm tay, thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh, đa dạng hóa các loại hình dịch vụ; đẩy mạnh công tác khuyến công, tạo việc làm và thu nhập ổn định cho nhân dân; đẩy mạnh thu hút vốn đầu tư của các tổ chức và cá nhân trong và ngoài huyện để phát triển cơ sở hạ tầng của huyện; mở rộng liên doanh, liên kết để đầu tư vào việc phát triển sản xuất, tiếp tục đề nghị các cấp, các ngành tiếp tục đầu tư lưới điện nông thôn cho thôn bản chưa có điện; đẩy mạnh hoạt động quảng bá, giới thiệu sản phẩm để hỗ trợ, tạo điều kiện cho các cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp tiếp cận các thị trường trong và ngoài tỉnh, chú trọng hỗ trợ khôi phục, phát triển các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp truyền thống có ưu thế;

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý trật tự xây dựng, quản lý đô thị, tiếp tục chỉ đạo thực hiện quyết liệt đảm bảo tiến độ triển khai các dự án đầu tư xây dựng, tăng cường công tác quản lý tiến độ, quản lý chất lượng các công trình xây dựng để đảm bảo tiến độ thực hiện, giải ngân các chương trình, dự án đầu tư từ ngân sách và dự án đầu tư của các thành phần kinh tế, nhằm đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng lĩnh vực công nghiệp - xây dựng.

1.3. Phát triển các ngành dịch vụ

- Khuyến khích đầu tư, tạo điều kiện để phát triển mở rộng mạng lưới kinh doanh thương mại theo quy mô hộ kinh doanh cá thể để phát triển sản xuất và lưu thông hàng hóa. Thực hiện các giải pháp đảm bảo cân đối cung cầu, bình ổn thị trường, đảm bảo cung cấp các mặt hàng thiết yếu và thu mua nông sản hàng hóa cho nhân dân;

- Tăng cường hoạt động quản lý thị trường của cơ quan chức năng để đảm bảo hài hòa lợi ích giữa người sản xuất, trung gian thương mại và người tiêu dùng. Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, tập trung kiểm tra, kiểm soát thị trường, xử lý nghiêm các hành vi đầu cơ, găm hàng, tăng giá, gian lận thương mại, không niêm yết giá và bán không theo giá niêm yết, kiểm soát chặt chẽ chất lượng hàng hóa và VSATTP, các mặt hàng thiết yếu;

- Tập trung xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án phát triển du lịch huyện Tủa Chùa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; để từng bước phấn đấu đưa Du lịch trở thành ngành kinh tê mũi nhọn của huyện; mở rộng các hoạt động liên kết, đa dạng hóa sản phẩm du lịch của huyện;

- Tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, hỗ trợ đầu tư hạ tầng để phát triển mở rộng, nâng cao chất lượng thị trường dịch vụ vận tải và bưu chính viễn thông đáp ứng nhu cầu tăng trưởng và phát triển kinh tế - xã hội. Đa dạng hóa loại hình, nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải; đẩy mạnh tốc độ phổ cập dịch vụ bưu chính, viễn thông và CNTT tới vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn đáp ứng nhu cầu ngày càng đa dạng của xã hội;

- Trên cơ sở tiềm năng, các ngành dịch vụ có lợi thế tập trung phát triển thương mại theo hướng khai thác tốt thị trường, kết hợp đẩy mạnh quảng bá, giới thiệu sản phẩm; khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế tham gia phát triển;

- Tăng cường các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp, doanh nhân bằng các hoạt

động xúc tiến thương mại, cung cấp thông tin, tìm kiếm thị trường, hỗ trợ khởi nghiệp;

- Tập trung phát triển hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật ngành du lịch gắn với bảo vệ môi trường bền vững; phát triển nâng cao chất lượng các sản phẩm du lịch đặc sắc, độc đáo mang đậm bản sắc và văn hóa truyền thống. Tích cực ứng dụng công nghệ cách mạng công nghiệp 4.0 trong phát triển du lịch, tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp và cộng đồng phát triển các loại hình du lịch;

- Tiếp tục phát triển các ngành dịch vụ đáp ứng nhu cầu của nhân dân, phục vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh.

1.4. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút đầu tư; phát triên các thành phần kinh tế

- Tập trung rà soát đơn giản hóa các thủ tục hành chính trong quá trình giải quyết thủ tục đầu tư để góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh trong thu hút đầu tư, thực hiện nhất quán các chính sách ưu đãi hỗ trợ để tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư. Rà soát, điều chỉnh bổ sung danh mục các dự án kêu gọi, thu hút đầu tư cho phù hợp với thực tế, tạo điều kiện tối đa nhất để thu hút các nhà đầu tư;

- Tập trung rà soát co chế chính sách, chuẩn bị tốt các chương trình dự án làm cơ sở thu hút, kêu gọi nguồn vốn đầu tư từ khu vực doanh nghiệp, tư nhân đầu tư vào các lĩnh vực có thế mạnh, tiềm năng của huyện;

- Tổ chức kiểm tra tình hình triển khai thực hiện các dự án sau khi cấp phép đầu tư để kịp thời tháo gỡ các vướng mắc, đảm bảo tiến độ thực hiện dự án, tạo môi trường đầu tư thông thoáng để thu hút khuyến khích các doanh nghiệp, nhà đầu tư đổi mới công nghệ, mở rộng thị trường, sản phẩm.

- Trên cơ sở thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật, nghiên cứu hướng dẫn, tạo hành lang pháp lý thông thoáng, khuyến khích các thành phần kinh tế phát triển. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật nhà nước để phát triển mạnh kinh tế tư nhân, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động tư vấn, hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, đổi mới phương thức sản xuất, kinh doanh, thực hiện tốt cơ chế, chính sách hỗ trợ xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường cho phát triển kinh tế tập thể mà nòng cốt là hợp tác xã kiểu mới gắn với tái cơ cấu nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

1.5. Tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả đầu tư

- Chỉ đạo, giám sát chặt chẽ công tác quản lý đầu tư theo đúng kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021 - 2025 đã được duyệt. Tiếp tục quán triệt các Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường quản lý đầu tư, xây dựng kế hoạch đầu tư theo hướng đầu tư tập trung, có trọng điểm;

- Nâng cao năng lực quản lý của các chủ đầu tư, ban QLDA, kịp thời tháo gỡ khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện các chương trình, dự án. Thực hiện, giám sát chặt chẽ việc triển khai thực hiện đề án cải cách hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông ở các cơ quan, đơn vị liên quan đến giải quyết các thủ tục đầu tư, giải ngân, quyết toán vốn để đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư, thực hiện và giải ngân các dự án;

- Tích cực tuyên truyền phổ biến chủ trương "Nhà nước và nhân dân cùng

làm" trong thực hiện các dự án hạ tầng phục vụ trực tiếp lợi ích của nhân dân như giao thông, thủy lợi cấp nước để từng bước tháo gỡ các vướng mắc liên quan đến đền bù giải phóng mặt bằng. Xây dựng quy chế quản lý, vận hành duy tu các công trình hạ tầng khu vực nông thôn nhất là hệ thống giao thông, thủy lợi, cấp nước theo hướng huy động sự đóng góp bằng ngày công lao động tham gia quản lý duy tu, bảo dưỡng để đảm bảo phát huy hiệu quả và đảm bảo tuổi thọ công trình.

1.6. Tài chính - Ngân hàng

- Thực hiện điều hành dự toán thu chi ngân sách năm 2022 linh hoạt, tăng cường quản lý thu ngân sách trên địa bàn, tích cực đôn đốc xử lý nợ đọng thuế trong các doanh nghiệp, tổ chức thực hiện kịp thời các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp. Phấn đấu tổng thu ngân sách địa phương năm 2022 đạt 14.670 triệu đồng, trong đó thu trên địa bàn huyện và xã hưởng theo phân cấp 14.120 triệu đồng;

- Tiếp tục thực hiện tiết kiệm chi đối với các cơ quan đơn vị gắn với kiểm tra, giám sát đảm bảo quy định của luật ngân sách, đảm bảo các khoản dự phòng chi cho các yêu cầu nhiệm vụ chi cấp bách, đột suất phát sinh trên địa bàn;

- Thực hiện kịp thời các chính sách tín dụng ưu đãi cho các đối tượng đúng quy định, triển khai các giải pháp mở rộng tín dụng đối với các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, đặc biệt là lĩnh vực ưu tiên và các giải pháp hỗ trợ khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid - 19, thiên tai, biến đổi khí hậu; Kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro; Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chính sách tín dụng phục vụ nông nghiệp, nông thôn, nâng cao hiệu quả cho vay hỗ trợ sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp liên kết theo chuỗi giá trị.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

2.1. Phát triển nguồn ngân lực, giải quyết việc làm, giảm nghèo và các chính sách an sinh xã hội

a) Phát triển nguồn ngân lực: Tập trung phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng nguồn nhân lực với thực hiện quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; chú trọng nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn phù hợp với nhu cầu nhân lực và thị trường lao động; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có trình độ năng lực, phẩm chất đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

b) Giải quyết việc làm, giảm nghèo và các chính sách an sinh xã hội

- Tiếp tục triển khai đồng bộ các chính sách giảm nghèo, gắn với thực hiện hiệu quả các chính sách về xây dựng nông thôn mới. Tăng cường công tác truyền thông về xóa đói, giảm nghèo; tuyên truyền tuyển dụng lao động đi làm việc tại các khu công nghiệp; tiếp tục thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về việc làm; đẩy mạnh hoạt động vay vốn để phát triển sản xuất tăng thu nhập cho nhân dân; thực hiện đồng bộ các giải pháp đào tạo nghề, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập của người lao động, nâng cao hiệu quả đào tạo, nhất là việc đào tạo nghề gắn với giới thiệu việc làm, từng bước giảm nghèo. Triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và Chương trình phát triển tổng thể kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025;

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ giảm nghèo, hỗ trợ sản xuất; chính sách đối với người có công, chính sách đối với các hộ đồng bào dân tộc thiểu số và các chính sách an sinh xã hội khác; thực hiện tốt các chính sách về lao động, giải quyết việc làm góp phần tăng thu nhập cho người dân. Đẩy mạnh huy động mọi nguồn lực xã hội hóa để thực hiện trợ giúp xã hội trên địa bàn; thực hiện hiểu quả, kịp thời chính sách bảo hiểm xã hội và bảo hiểm thất nghiệp;

- Triển khai thực hiện kịp thời các chính sách an sinh xã hội, chính sách người có công, đặc biệt là chính sách trợ cấp xã hội hàng tháng đối với trẻ em dưới 3 tuổi, người từ 75 đến 80 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo. Tăng cường công tác quản lý và thực hiện các chính sách bảo hiểm xã hội; tiếp tục tuyên truyền, thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp;

- Đẩy mạnh công tác phòng chống tệ nạn xã hội. Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy, đặc biệt là cai nghiện tại cộng đồng, cai nghiện tự nguyện và chống tái nghiện bằng các giải pháp đồng bộ; điều trị thay thế bằng thuốc methadone, theo dõi quản lý chặt chẽ số người nghiện ma túy, lập kế hoạch cai nghiện và thực hiện hỗ trợ cai nghiện tại gia đình cho các đối tượng tự nguyện, tiếp tục duy trì các cơ sở điều trị, cấp phát methadone; tạo điều kiện giải quyết việc làm và quản lý tốt các đối tượng sau cai, giúp người nghiện sau cai hòa nhập cộng đồng;

- Quản lý chặt chẽ số lao động địa phương ra ngoài huyện làm việc để phòng chống dịch bệnh covid-19 và thực hiện các chế độ chính sách hỗ trợ người lao động theo quy định.

2.2. Phát triển ngành giáo dục, đào tạo:

- Tiếp tục thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; rà soát, sắp xếp lại mạng lưới trường, lớp học nhằm thực hiện việc tinh giản bộ máy, đầu mối, biên chế, gắn với nâng cao chất lượng giáo dục; huy động trẻ em trong độ tuổi đi học; duy trì số lượng và tính chuyên cần của học sinh, hạn chế học sinh bỏ học; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của học sinh; thực hiện kiểm tra, rà soát soát các tiêu chuẩn trường học đạt chuẩn quốc gia và đánh giá ngoài một số cơ sở giáo dục theo kế hoạch; củng cố và nâng cao các tiêu chí đạt chuẩn phổ cập giáo dục - xóa mù chữ; củng cố và nâng cao các tiêu chí đạt chuẩn phổ cập giáo dục - xóa mù chữ;

- Ưu tiên nguồn ngân sách nhà nước và tăng cường huy động các nguồn xã hội hóa để tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo theo hướng toàn diện. Thực hiện nội dung đổi mới chương trình, phương pháp dạy học phổ thông theo chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh phù hợp với điều kiện địa phương; nâng cao hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức. Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị dạy học; đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục.

2.3. Công tác y tế, dân số, bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực gia đình

- Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, chất lượng các dịch vụ y tế; tăng cường xã hội hóa đầu tư vào lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân trên địa bàn; kiểm soát chặt chẽ dịch bệnh, phát hiện sớm và xử lý kịp thời các ổ dịch không để dịch lớn xảy ra; tiếp tục thực hiện quyết liệt, đồng bộ, có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 theo đúng chỉ đạo của Chính phủ và hướng dẫn của ngành y tế đảm bảo an toàn sức khỏe cho nhân dân; tuyệt đối không chủ quan, lơ là, mất cảnh giác, không để dịch bệnh xâm nhập, bùng phát trở lại và lây lan thứ phát ra cộng đồng. Rà soát, hoàn

thiện các phương án phòng, chống dịch tương ứng với các cấp độ dịch để chủ động triển khai thực hiện khi có tình huống;

- Nâng cao hiệu quả chất lượng hoạt động của Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số và các hoạt động y tế trên địa bàn, công tác truyền thông giáo dục sức khỏe trong cộng đồng. Tập trung chỉ đạo quyết liệt các hoạt động phòng chống các bệnh tệ nạn xã hội, dân số và phát triển, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, chăm sóc sức khỏe sinh sản, tiêm chủng mở rộng, phòng chống các bệnh không lây nhiễm. Đảm bảo chế độ chính sách cho khám chữa bệnh bảo hiểm y tế, người nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi và các đối tượng chính sách; tăng cường quản lý công tác khám chữa bệnh BHYT; triển khai đồng bộ các giải pháp để thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân. Đẩy mạnh công tác chỉ đạo tuyến và tăng cường hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật cho tuyến y tế cơ sở. Tiếp tục đầu tư hạ tầng, cơ sở vật chất và trang thiết bị cho các cơ sở y tế nhằm đáp ứng tốt công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân; nâng cao năng lực quản lý y tế;

- Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục nhân dân về kế hoạch hóa gia đình, nâng cao chất lượng dân số và chăm sóc giáo dục trẻ em; chú trọng công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em, giảm tỷ lệ tử vong của trẻ em dưới 5 tuổi, tỷ lệ suy dinh dưỡng chiều cao cân nặng của trẻ; ưu tiên triển khai các đợt chiến dịch truyền thông, lồng ghép đưa dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình đến các xã, thôn, bản; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về công tác phòng, chống bạo lực gia đình, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm;

- Bảo đảm các quyền cơ bản của trẻ em, tăng cường trách nhiệm của gia đình và cộng đồng đối với công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em; chú trọng công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ quyền lợi của trẻ em, tạo môi trường an toàn, lành mạnh để trẻ em được phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần, bảo vệ và chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Tăng cường thực hiện hiệu quả luật pháp và chính sách về bảo vệ chăm sóc trẻ em, các hoạt động truyền thông thay đổi nhận thức và hành vi về bảo vệ chăm sóc trẻ em;

- Bảo đảm bình đẳng giới trong mọi lĩnh vực đời sống xã hội; tạo sự bình đẳng về giới, nâng cao hiệu quả hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ, giảm dần khoảng cách về giới, xóa bỏ dần các định kiến về giới.

2.4. Văn hóa - thể thao; thông tin - truyền thông

- Tiếp tục duy trì, nâng cao hiệu quả phong trào "Toàn dân Đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"; Tiếp tục thực hiện mục tiêu bảo tồn và phát triển văn hóa các dân tộc gắn với phát triển kinh tế - xã hội; Tiếp tục tổ chức tốt hoạt động biểu diễn phục vụ các nhiệm vụ chính trị của huyện, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ nghệ thuật của nhân dân, đặc biệt là nhân dân các dân tộc vùng cao; Duy trì và phát triển mạnh phong trào thể dục thể thao quần chúng, nâng cao sức khỏe, thể chất cho người dân, thu hút số người dân tham gia tập luyện thể dục thể thao thường xuyên; Tổ chức đại hội thể dục thể thao các cấp tiến tới đại hội thể dục thể thao toàn tỉnh Điện biên lần thứ XI năm 2022; từng bước hình thành, tổ chức các sự kiện thể thao giải trí, thể thao đặc thù nhằm thu hút khách du lịch; thực hiện đào tạo vận động viên năng khiếu thể dục thể thao và huấn luyện vận động viên thể thao thành tích cao, đẩy mạnh và phát triển thể thao thành tích cao;

- Tăng cường cơ sở vật chất kỹ thuật phát thanh - truyền hình cấp cơ sở; đầu tư đổi mới về nội dung và hình thức tuyên truyền đáp ứng thông tin kịp thời, chính xác và

đa dạng đến với nhân dân. Đảm bảo thông tin thông suốt phục vụ các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng, phòng chống thiên tai, đưa thông tin về cơ sở; tăng cường đầu tư các trang thiết bị, kỹ thuật đảm bảo tăng thời lượng phát sóng trên các phương tiện thông tin đại chúng. Quản lý và triển khai các hoạt động xây dựng chính quyền điện tử; tiếp tục triển khai nâng cấp, điều chỉnh cấu trúc giao diện; 100% cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn đã kết nối liên thông với trục liên thông văn bản quốc gia, triển khai sử dụng tốt hệ thống đường truyền số liệu chuyên dùng từ huyện xuống các xã và thị trấn.

3. Tài nguyên và môi trường:

- Thực hiện hoàn thành việc lập Kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2021-2025) và Quy hoạch sử dụng đất thời kì 2021-2030, Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 cấp huyện. Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; kiểm soát tốt việc giao đất, chuyển mục đích sử dụng đất; rà soát quỹ đất để tổ chức đấu giá tạo nguồn thu ngân sách. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về quản lý, sử dụng đất đai với nội dung thiết thực, hình thức phù hợp để mọi tổ chức và người dân hiểu, nhận thức đầy đủ các quy định của pháp luật cũng như trình tự, thủ tục hành chính liên quan đến quyền và nghĩa vụ của các tổ chức, doanh nghiệp và người sử dụng đất. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý vi phạm hành chính; xử lý dứt điểm những vi phạm trong quản lý đất đai.

- Tăng cường quản lý khai thác, sử dụng hợp lý, tiết kiệm, có hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên, khoáng sản; kiên quyết xử lý nghiêm các cơ sở gây ô nhiễm môi trường; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc thực hiện pháp luật bảo vệ môi trường, khoáng sản, tài nguyên nước trên địa bàn; nâng cao năng lực cảnh báo, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu trong bối cảnh các hiện tượng thiên tai cực đoan có xu hướng xấu, ngày càng phức tạp.

4. Công tác dân tộc và tôn giáo

- Tiếp tục thực hiện tốt chính sách dân tộc, các chương trình, dự án, chính sách hỗ trợ phát triển đối với đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào vùng đặc biệt khó khăn, nhất là tập trung triển khai thực hiện Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030. Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, vận động đồng bào dân tộc thiểu số phát huy nội lực, nỗ lực vươn lên, tích cực tham gia phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh ở địa phương; tăng cường thực hiện công tác tuyên truyền của các cơ quan, đơn vị liên quan và các cấp ủy đảng, chính quyền cơ sở về Đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, phát huy hết vai trò, tầm quan trọng của những người có uy tín, già làng, trưởng dòng họ trong đồng bào dân tộc thiểu số, nhằm nâng cao nhận thức của một số cán bộ cơ sở và người dân trong đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi về tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống;

- Thực hiện tốt chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước; tiếp tục triển khai hiệu quả Luật Tín ngưỡng, tôn giáo. Chủ động phát hiện, ngăn ngừa lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo vi phạm pháp luật, chống đối, chia rẽ đoàn kết các dân tộc.

5. Cải cách hành chính; xây dựng chính quyền

- Đẩy mạnh công tác xây dựng củng cố chính quyền; công tác dân vận của cơ quan nhà nước; tổ chức sắp xếp, kiện toàn các cơ quan đơn vị và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tiếp tục rà soát, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập để thu gọn đầu mối; thực hiện nghiêm túc các quy định về tuyển dụng luân chuyển, điều động, bổ nhiệm công chức, viên chức quản lý theo đúng quy trình; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá chất lượng đội ngũ cán bộ; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm người đứng đầu, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước; tăng cường kiểm tra thực hiện nội quy, quy chế làm việc, xử lý nghiêm cán bộ, công chức vi phạm kỷ luật lao động và cán bộ, công chức, viên chức nghiện các chất ma túy;

- Kiện toàn các chức vụ lãnh đạo các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện, tuyển dụng công chức viên chức cấp huyện, cấp xã, chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức theo quy định;

- Tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế "Một cửa" tại các xã, thị trấn và một cửa liên thông tại Văn phòng HĐND và UBND huyện; thực hiện nghiêm các quy định trong việc công khai, minh bạch các thủ tục hành chính trên các lĩnh vực tại các cơ quan đơn vị, tạo điều kiện cho người dân, tổ chức được tiếp cận thuận lợi trong việc tra cứu, giám sát việc thực hiện các thủ tục hành chính;

- Triển khai các giải pháp xây dựng chính quyền điện tử; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin gắn với cải cách hành chính, cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp.

6. Thanh tra, tư pháp

- Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt Luật Thanh tra, Luật Phòng chống tham nhũng, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo. Phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chuyên môn triển khai kế hoạch công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát nhằm ngăn chặn các trường hợp có dấu hiệu tham nhũng, lãng phí. Thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng, chống tham nhũng, tập trung vào các giải pháp phòng ngừa, tăng cường tính công khai, minh bạch. Chỉ đạo thực hiện đồng bộ công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, lãng phí; tập trung thanh tra việc quản lý, sử dụng ngân sách, quản lý đầu tư xây dựng, quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản; giải quyết đúng quy trình về đơn thư khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân, không để đơn thư tồn đọng; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chấp hành nghiêm các kết luận thanh tra, kiểm toán của các cấp, các ngành;

- Triển khai thực hiện đồng bộ, toàn diện các mặt công tác tư pháp, cải cách tư pháp; nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ được giao. Tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước đối với các hoạt động bổ trợ tư pháp bảo đảm minh bạch và an toàn pháp lý cho các giao dịch dân sự; nâng cao chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý…đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý. Tiếp tục thực hiện tốt công tác kiểm tra, rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn, tăng cường quản lý nhà nước về công tác đăng ký và quản lý hộ tịch, chứng thực, theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

7. Xây dựng nông thôn mới: Thực hiện hiệu quả chương trình xây dựng nông thôn mới, trong đó tập trung ưu tiên đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng thiết yếu ở nông thôn cho các xã, thôn, bản đạt tiêu chuẩn thôn mới; tăng cường phát triển các loại hình dịch vụ nông nghiệp; tiếp tục triển khai thực hiện việc kết hợp hiệu quả các nguồn vốn có cùng mục tiêu để cải thiện hạ tầng nông thôn, thúc đẩy phát triển sản xuất và nâng cao đời sống nhân dân hướng đến xây dựng nông thôn mới, tiếp tục chỉ đạo các xã hoàn thành các tiêu chí để cơ bản đạt chuẩn nông thôn mới, vận động người dân ủng hộ, hưởng ứng bằng các hình thức như tham gia lao động, hiến đất để xây dựng, nâng cấp một số tuyến đường giao thông nông thôn, thực hiện tu sửa, dọn vệ sinh nơi ở và nơi công cộng.

8. Quốc phòng - an ninh

- Tăng cường giáo dục, quán triệt và triển khai có hiệu quả quan điểm, tư tưởng của Đảng về chiến lược bảo vệ tổ quốc trong tình hình mới. Nâng cao năng lực lãnh đạo, vai trò quản lý, điều hành và phối hợp tham mưu của các cơ quan, đơn vị đối với nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững mạnh. Đầu tư xây dựng thao trường huấn luyện và trận địa phòng không huyện. Thực hiện nghiêm quy định về tổ chức xây dựng lực lượng bộ đội địa phương, dân quân tự vệ, dự bị động viên; công tác giáo dục, bồi dưỡng, phổ biến kiến thức quốc phòng, an ninh, tuyển quân, dân vận, công tác chính sách đối với quân đội và hậu phương quân đội; Tổ chức bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh cho đối tượng 4, già làng, người có uy tín trong cộng đồng dân cư theo kế hoạch và diễn tập phòng thủ các xã Xá Nhè, Trung Thu, thị trấn; diễn tập ứng phó cháy rừng - tìm kiếm cứu nạn xã Mường Đun;

- Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả Chiến lược bảo vệ Tổ quốc, chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia. Nắm chắc tình hình, chủ động phòng ngừa, đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, không để bị động, bất ngờ, không để xảy ra gây rối, bạo loạn, "điểm nóng" về an ninh, trật tự; thực hiện tốt công tác đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái thù địch, phòng ngừa, đấu tranh giải quyết tình hình, hoạt động các tà đạo; làm giảm tội phạm, đẩy lùi tệ nạn xã hội; giảm thiểu tai nạn giao thông, cháy nổ; thực hiện hiệu quả các phương án, kế hoạch bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong mọi tình huống. Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức, biện pháp trong xây dựng phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc" gắn với các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 của UBND huyện Tủa Chùa./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh Điện Biên;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Điện Biên;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- UB MTTQVN huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TỦA CHÙA T. ĐIỆN BIÊN

Hoàng Tuyết Ban